**TUẦN 12**

***Thứ Hai ngày 25 tháng 11 năm 2024***

Tiết 1 HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

**SINH HOẠT DƯỚI CỜ: THẦY CÔ - NGƯỜI NÂNG CÁNH ƯỚC MƠ**

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực thích ứng với cuộc sống**

Học sinh tự tin tham gia biểu diễn văn nghệ trước toàn trường

Hoạc sinh thể hiện được lòng kính trọng biết ơn thầy cô giáo nhân ngày nhà giáo Việt Nam 20/11

**2. Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động**

- Tham gia thiết kế và cùng hoạt động với lớp.

**3. Phẩm chất**

- Thể hiện được tình cảm, sự trân trọng đối với thầy cô giáo.

- Kính trọng và biết ơn các thầy cô đã dìu dắt chúng ta nên người.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC**

**1. Giáo viên:** Chương trình, kịch bản buổi biểu diễn văn nghệ

**2. Học sinh:** Tham gia biểu diễn văn nghệ

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY –HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  - Cho HS sắp xếp chỗ ngồi từng lớp trên sân trường qua bài hát: *Em yêu trường em.* | - Thực hiện. |
| **B. HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ** | |
| **Cách tiến hành**  **1. Thực hiện nghi lễ chào cờ:**  - Người điều hành chính: Tổng phụ trách  - Người phối hợp: Tập thể giáo viên nhà trường.  - GV cho HS ổn định tổ chức, nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, trang phục để thực hiện nghi chào cờ.  - Phối hợp tổ chức Lễ chào cờ.  **2. Tham gia trình diễn văn nghệ chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20/11**  **- Tổng phụ trách Đội tổ chức cho HS trình diễn văn nghệ đã chuẩn bị trước có nội dung về chủ đề.** | - HS chỉnh đốn hàng ngũ để chào cờ  - Chào cờ, hát Quốc ca, Đội ca..  - Đội văn nghệ các lớp biểu diễn.  - HS toàn trường quan sát, theo dõi. Cổ vũ cho các bạn |
| **C. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG** | |
| **b) Cách tiến hành**  **- GV tổ chức cho HS chia sẻ cảm nghĩ sau khi tham gia biểu diễn văn nghệ:**  + Cảm xúc của em sau khi tham gia/xem biểu diễn văn nghệ thế nào?  + Qua hoạt cảnh hôm nay, em muốn nói điều gì với thầy cô giáo của em?  - Tổng phụ trách chốt nội dung hoạt cảnh, giáo dục HS lòng kính yêu và biết ơn thầy cô giáo. | - Một số HS chia sẻ cảm nghĩ trước toàn trường.  - HS liên hệ bản thân.  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

Tiết 2 TOÁN

**BÀI 32: CHIA MỘT SỐ THẬP PHÂN CHO 10, 100, 1 000,...**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Thực hiện được phép chia nhẩm một số thập phân cho 10; 100; l 000;...

- Vận dụng vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

**2. Năng lực**

- Năng lực tư duy lập luận toán học: Thông qua việc tiếp cận một số tình huống đơn giản, HS biết rút ra quy tắc chia nhẩm một số thập phân cho 10, 100, 1 000,...

- Năng lực giải quyết vấn đề toán học: - Vận dụng quy tắc vào giải quyết các bài tập

**3. Phẩm chất:**

- Chăm chỉ trong tính toán và làm bài;

- Trung thực trong đánh giá kết quả học tập cả bản thân, của bạn; có trách nhiệm trong hoạt động nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

**1. Giáo viên**

- Ti vi, máy tính, bài trình chiếu PPT.

- SGK, SGV Toán 5 tập 1 bộ sách Cánh Diều.

**2. Học sinh**

- Bảng con.

- SGK, Vở Bài tập Toán 5 tập 1 bộ sách Cánh Diều.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG** | |
| - GV chiêu trên màn hình 3 lọ mật ong như hình vẽ trong SGK  - Gv có thể nêu tình huống, tóm tắt:  1000 lít : 1,3kg  100 lít : ? kg  10 lít : ? kg  Muốn tìm kết quả trên ta làm thế nào?  - GV nhận xét, tổng kết hoạt động. | HS áp dụng phương pháp tìm tỉ số để nêu phép tính: 1,3 : 10 và 1,3 : 100 |
| **B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC** | |
| **\* Cách tiến hành:**  - GV yêu cầu thực hiện 1,3: 10 = 0,13.  - GV dẫn dắt HS nhận biết  1,3 : 100 = 0,013 rút ra nhận xét:  - GV định hướng HS xét phép tính 1,3 : 1 000.  ***Trả lời câu hỏi của Voi:*** 1 ml mật ong cân nặng 0.0013 kg.  - GV nhận xét, đánh giá. | - HS so sánh số bị chia và số thương rồi rút ra nhận xét: Nếu chuyển dấu phẩy của số 1,3 sang bên trái 1 chữ số ta được thương 0,13.  HS nhận biết: 1,3 : 100 = 0,013 rút ra nhận xét:  Nếu chuyển dấu phẩy của số 1,3 sang bên trái 2 chữ số ta được thương 0,013.  - HS dự đoán: Nếu chuyển dấu phẩy của thừa số 1,3 sang phải 3 chữ số ta được thương 0,0013. Vậy 1,3: 1 000 = 0,0013.  - Đại diện từng nhóm nêu cách làm.  - HS chia sẻ |
| **C. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH, LUYỆN TẬP** | |
| **\* Cách tiến hành**  **Bài 1.** | **Cá nhân** |
| - GV gọi đọc yêu cầu bài tập 1. | - HS **đọc** yêu cầu bài tập 1. |
| - GV theo dõi hỗ trợ học sinh yếu. | - Tinh nhẩm rồi viết kết quả của phép tính. |
|  | - HS bài cá nhân vào vở |
| - GV yêu cầu HS chia sẻ bài làm với bạn.  - GV rút ra quy tắc chia nhẩm một số thập phân cho 10, 100, 1 000,... | - HS chia sẻ bài làm với bạn trong nhóm 2. Đổi vở kiểm tra chéo, nói cách làm cho bạn nghe.  - Nhắc lại quy tắc chia nhẩm một số thập phân cho 10, 100, 1 000,...  -Cả lớp ghi vào vở.  **Cá nhân**  - HS **đọc** yêu cầu bài tập 2.  - HS vận dụng các quy tắc tính nhầm (chia một số thập phân cho 10 và nhân một số thập phân với 0,1) để tìm kết quả các phép tính 12,3 : 10 và 12,3 X 0.1. |
| **Bài 2.a Đọc yêu cầu bài tập** |
| - GV yêu cầu làm bài tập 2. |
| -GV theo dõi giúp đỡ học sinh yếu. |
|  | - HS bài cá nhân vào vở bài tập Toán.  - HS chia sẻ bài làm với bạn trong nhóm 2.  - HS so sánh kết quả của hai phép tính vừa tính.  - HS nhận xét: Khi chia một số thập phân cho 10 có kết quả bàng với kết quả của việc nhân số thập phân đó với 0.1.  -Học sinh làm bài vào vở tiếp phần b, c, d |
| - GV yêu cầu HS chia sẻ bài làm với bạn. |
| - GV **khuyến khích** HS nói tại sao so sánh được như vậy bằng trò chơi “Bạn hỏi – Tôi trả lời”. |
| Tương tự với các câu hỏi còn lại phần b,c,d. |
| **Bài 3.a**  **-**GV yêu cầu thảo luận N 2  -GV nhận xét | **Nhóm 2**  -Học sinh thảo luận  - Dựa trên kiến thức đã học được từ bài 2, HS đọc và giải thích cho bạn các cách làm của Mai Anh và Hoàng Đức. |
| **D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG** | |
| Bài 4: Đọc bài toán  - GV khuyến khích HS suy nghĩ và nói theo cách của các em, viết câu lời giải rõ ràng theo cách suy nghĩ của mình. | - HS đọc bài toán, nói cho bạn nghe bài toán cho biết gì, bài toán hỏi gì; suy nghĩ lựa chọn phép tính đề tìm câu trả lời cho bài toán đặt ra. HS trình bày bài giai:  - HS kiểm tra lại phép tính, câu trả lời, dạng toán này cần chú ý gì khi thực hiện. |
| **\*Củng cố, dặn dò**  - Qua bài học hôm nay, các em biết thêm được điều gì? Em nhắn bạn cần lưu ý những gì?  - Liên hệ về nhà, em hãy tìm tình huống thực tế liên quan đến phép chia đã học, đặt ra bài toán cho một tình huống đó, hôm sau chia sẻ với các bạn. | - HS trả lời  - HS nghe để thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG SAU TIẾT DẠY**

Tiết 3, 4TIẾNG VIỆT

**BÀI 7: CHUNG SỨC CHUNG LÒNG**

**CHIA SẺ VỀ CHỦ ĐIỂM (15 phút)**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Chia sẻ**  Xếp các thành ngữ, tục ngữ dưới đây vào nhóm thích hợp.  - GV mời HS nêu yêu cầu  - Tổ chức cho HS chơi trò chơi “Ai nhanh nhất?”  - GV phổ biến luật chơi: Chia lớp thành 4 nhóm, mỗi nhóm cử ra 2 bạn để tham gia trò chơi. Các nhóm sẽ nhanh chóng nhận thẻ và gắn vào các nhóm phù hợp. Nhóm nào làm nhanh và đúng nhất thì sẽ dành chiến thắng và nhận được sao. GV là quản trò bao quát lớp.  - Tổ chức cho HS chơi trò chơi  - GV tuyên dương, chốt lại kết quả đúng và ý nghĩa của các câu thành ngữ, tục ngữ  + Thể hiện tình đoàn kết: a,d,e  + Ca ngợi sức mạnh đoàn kết: b,c  **2. GV giới thiệu về chủ điểm và Bài đọc 1**  - Đoàn kết, chung sức, chung lòng là một truyền thống tốt đẹp của dân tộc ta. Thông qua chủ điểm này cô mong các bạn sẽ thấu hiểu hơn về ý nghĩa, sức mạnh của tình đoàn kết để luôn biết chung sức, chung lòng giúp đỡ lẫn nhau. Mở đầu chủ điểm là Bài đọc 1: Hội nghị Diên Hồng. | - 1 HS nêu yêu cầu của bài  - HS lắng nghe GV phổ biến luật chơi và nhớ rõ  - HS tham gia chơi trò chơi  - Các nhóm chia sẻ với nhóm bạn  + Trong các câu trên, bạn thích câu thành ngữ tục ngữ nào nhất? Hãy giải thích ý nghĩa của câu đó.  VD:  *a) Chung sức, chung lòng*: cùng góp công sức và thống nhất ý chí, nêu cao tinh thần đoàn kết để thực hiện một nhiệm vụ, một công việc.  *b) Bẻ đũa không bẻ được cả nắm*: không thể hoặc rất khó để chống lại sức mạnh của cả một tập thể (đề cao tinh thần đoàn kết, sức mạnh tập thể).  *c) Góp gió thành bão:* gom góp nhiều cái nhỏ, yếu thì sẽ được các lớn, mạnh.  *d) Chia ngọt sẻ bùi*: Chia sẻ với nhau để cùng hưởng, không kể ít hay nhiều.  *e) Lá lành đùm lá rách*: Đùm bọc, cưu mang, giúp đỡ nhau trong khó khăn, hoạn nạn.  - HS lắng nghe, ghi nhớ.  - HS lắng nghe |

**BÀI ĐỌC 1: HỘI NGHỊ DIÊN HỒNG**

**(2 tiết)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phát triển năng lực ngôn ngữ:**

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ HS dễ viết sai. Ngắt nghi hơi đúng ngữ pháp, ngừ nghĩa. Tốc độ khoảng 95 tiếng / phút. Thể hiện được tình cảm, cảm xúc phù hợp với nội dung bài đọc.

- Hiểu nghĩa của các từ ngữ được chú giải trong bài. Hiểu bối cảnh lịch sử diễn ra Hội nghị Diên Hồng. Hiểu nội dung và ý nghĩa của bài đọc: Ca ngợi tinh thần đoàn kết, ý chí quyết tâm đánh giặc giữ nước của cha ông ta.

**2. Phát triển năng lực văn học:**

- Hiểu và tóm tắt được nội dung câu chuyện.

- Tình bày được bối cảnh lịch sử chống giặc ngoại xâm của dân tộc ta.

**3. Phẩm chất**

-Bồi dưỡng tình cảm yêu nước, niềm tự hào dân tộc.

Ý thức được trách nhiệm của học sinh nói chung và bản thân nói riêng trong công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước.

**GDANQP:** Giáo dục HS về lòng yêu nước, quyết tâm bảo vệ chủ quyền dân tộc và niềm tự hào về lịch sử anh dũng chống giặc ngoại xâm của ông cha ta. Từ đó liên hệ đến trách nhiệm của thế hệ HS ngày nay.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Tranh minh hoạ bài đọc trong SGK, bài giảng PP. Các thẻ viết câu thành ngữ, tục ngữ.

- HS: SGK *Tiếng Việt 5,* tập một, mẩu chuyện ngắn về lịch sử chống giặc ngoại xâm của nước ta.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG** | |
| - Thực hiện trên phần Chia sẻ chủ điểm  - GV có thể giới thiệu thêm về cuộc Kháng chiến chống quân xâm lược Mông - Nguyên ở nước ta. | - HS lắng nghe, thực hiện yêu cầu của GV |
| **B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **Cách tiến hành** | |
| **\* Hoạt động 1: Đọc thành tiếng**  - GV mời 1 HS đọc to toàn bài  - Yêu cầu HS chia đoạn, tìm giọng đọc của từng đoạn  - GV tuyên dương  - GV tổ chức đọc nối tiếp đoạn  - GV ghi bảng từ khó: bô lão, bỏm bẻm, Trẫm  Giả nghĩa: 50 vạn, triều phục, sử quản, *đi, trẫm, khanh, ban yến, biên ải…*  -GV cho đọc tiếp lượt 2.  - Chia lớp thành các nhóm 4.  - Mời trình bày  - GV nhận xét, chia sẻ với HS  - GV đọc to toàn bài  **\* Hoạt động 2: Đọc hiểu**  - Mời 1 HS đọc to toàn bài  - Yêu cầu HS đọc to câu hỏi  - Tổ chức cho báo cáo kết quả làm việc bằng trò chơi Phỏng vấn.  *+ Câu 1. Nhà vua triệu các bô lão về kinh thành Thăng Long bàn việc gì?*  *+ Câu 2. Vì sao nhà vua muốn hỏi ý kiến các bô lão từ khắp mọi miền đất nước?*    *+ Câu 3. Hình ảnh các vị bô lão từ khắp mọi miền về dự họp nói lên điều gì?*  *+ Câu 4. Tìm những chi tiết, hình ảnh thể hiện ý chí chung của các vị bô lão trong hội nghị*.  *+ Câu 5. Em có cảm nghĩ gì về Hội nghị Diên Hồng?*  - GV tuyên dương, chốt lại  - Theo em, nội dung chính của bài là gì?  - Theo em, là một HS, em cần làm gì để giữ gìn và phát huy những truyền thống của ông cha ta?  - GV tuyên dương, GD HS về lòng yêu nước và quyết tâm, bảo vệ dân tộc. | - 1 HS đọc to toàn bài  - HS chia đoạn và tìm giọng đọc của từng đoạn: 4 đoạn  + Đoạn 1 (từ đầu đến *... nước Đại Việt.*): đọc với giọng lo lắng.  + Đoạn 2 (từ *Cuộc chiến đã gần kề…* đến *... miệng nhai trầu bỏm bẻm.*): đọc với giọng khoan thai.  + Đoạn 3 (từ *Sáng mồng Bảy...* đến *... như có cơn bão tràn qua.*): Những câu là lời dẫn truyện đọc với giọng trầm, chậm rãi. Lời của nhà vua đọc dõng dạc, những câu nói về quân giặc đọc với giọng tức giận, những câu nói tới dự định của nhà vua đọc với giọng xúc động. Lời của các bô lão đọc với giọng khí thế, quyết tâm.  + Đoạn 4 (phần còn lại): đọc với giọng từ tốn, trang trọng.  **Lượt 1**  -4 học sinh đọc nối tiếp  -Học sinh đọc từ khó đồng thời giải nghĩa đọc chú giải.  -Học sinh đọc nối tiếp lượt 2.  Nhóm 4  -Các nhóm luyện đọc  -Trình bày trước lớp.  -Các nhóm nhận xét.  - Lớp chia sẻ với bạn về cách đọc và giọng đọc  - HS lắng. nghe, ghi nhớ giọng đọc  - 1 HS đọc, lớp theo dõi, nhận xét  - HS đọc to 5 câu hỏi trong bài  - HS thực hiện chia nhóm 2, tìm hiểu thảo luận câu hỏi của mình để trở thành chuyên gia  - HS tham gia trò chơi Phỏng vấn. 1 HS làm phóng viên phỏng vấn các nhóm.  *+* Nhà vua triệu các bô lão về kinh, bàn phương án đối phó với quân giặc: Nên hoà hay nên đánh?  + Vì các bô lão là những người có uy tín trong nhân dân, đại diện cho ý chí, nguyện vọng của nhân dân trên mọi miền đất nước.  + Hình ảnh đó nói lên tinh thần yêu nước, ý thức trách nhiệm của các bô lão đối với việc nước. Đây cũng là hình ảnh thể hiện sự đoàn kết của nhân dân cả nước.  + Đó là các chi tiết:   * Khi nhà vua hỏi: “Ta nên hoà hay nên đánh?”, tất cả các bô lão đều nói: “Đánh! Đá... ánh…! Xin Bệ hạ cho đánh!”. Tiếng hô thống thiết nổi lên như sóng cồn; điện Diên Hồng như có cơn bão tràn qua. * Chi tiết này được miêu tả trong quốc sử (*Đại Việt sử kí toàn thư* do các sử thần nhà Trần, nhà Lê như Lê Văn Hưu, Phan Phu Tiên, Ngô Sĩ Liên, Vũ Quỳnh, Phạm Công Trứ, Lê Hy,… biên soạn): *Các phụ lão đều nói “Đánh!”, muôn người cùng hô một tiếng, tiếng hô như bật ra từ một cửa miệng.*   - HS trình bày suy nghĩ  - Sau mỗi câu hỏi HS chia sẻ với câu trả lời của các bạn (nếu có)  - HS lắng nghe  - 2-3 HS trả lời: Ca ngợi tinh thần đoàn kết, ý chí quyết tâm đánh giặc giữ nước của cha ông ta.  - 2 HS chia sẻ: Học tập tốt, hoàn thành các nhiệm vụ, nghĩa vụ của một trẻ em……  - HS lắng nghe, ghi nhớ |
| **C. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH - LUYỆN TẬP**  **Cách tiến hành** | |
| - GV đọc diễn cảm đoạn 3. Hướng dẫn HS đọc diễn cảm  VD: ***Trẫm*** *và* ***các tướng sĩ*** */ đã có kế sách chống giặc. // Nhưng* ***lòng trẫm chưa yên*** */ vì không nỡ để bách tính lầm than. //* ***Các khanh*** *là* ***bậc trưởng lão*** *trong dân gian. // Vậy, / trẫm hỏi ý các khanh: // Ta* ***nên hoà*** */* ***hay nên đánh****?.....*  - Tổ chức cho HS luyện đọc theo nhóm đôi  - Tổ chức cho HS thi đọc diễn cảm  - Nhận xét, bình chọn bạn đọc tốt nhất  - Tuyên dương HS, động viên, khích lệ HS | - HS lắng nghe, theo dõi để tìm ra cách ngắt nghỉ, từ được nhấn mạnh  - HS luyện đọc theo nhóm đôi  - 2-3 HS thi đọc diễn cảm  - Lớp chia sẻ và bình chọn bạn đọc hay nhất bằng hình thức giơ tay  - HS tuyên dương bạn |
| **C. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**  **Cách tiến hành** | |
| - Hỏi: Qua bài đọc em biết thêm được điều gì? Theo em, mình cần làm gì để phát huy truyền thống tốt đẹp đó?  - GV nhận xét, khuyến khích suy nghĩ tích cực của HS.  **\* Củng cố, dặn dò**  - GV nhận xét tiết học, khen ngợi, biểu dương những HS tốt.  *- Dặn dò:*GV nhắc HS về nhà tự đọc sách báo theo yêu cầu đã nêu trong SGK. HS có thể tìm các truyện đọc phù hợp với chủ điểm trong sách *Truyện đọc lớp 5.* | - 2-3 HS nối tiếp trả lời. Lớp chia sẻ với bạn  - HS lắng nghe  - HS ghi nhớ để thực hiện ở nhà. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

***Buổi chiều***

Tiết 1 HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

**HĐGD THEO CHỦ ĐỀ: THOÁT HIỂM KHI GẶP HỎA HOẠN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực thích ứng với cuộc sống**

**- Tìm hiểu và làm được sản phẩm thể hiện những cách thoát hiểm khi gặp hỏa hoạn**

**- Biết cách thoát hiểm khi gặp hỏa hoạn**

**2. Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động**

-Tham gia vào hoạt động xử lý các tình hướng đã thiết kế.

**- HS làm được các sản phẩm thể hiện những cách thoát hiểm khi gặp hỏa hoạn.**

**3. Phẩm chất**

- Thể hiện được tình cảm, sự trân trọng đối với thầy cô giáo.

- Nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC**

**1. Giáo viên:** Bài hát khởi động <https://youtu.be/8OVzfQqnf2w?si=SvAgAsBaxqKaDz-j>

Giáo án, SGK, VBT Hoạt động trải nghiệm 5.

Giấy, bút, bút màu.

Video clip hướng dẫn cách thoát hiểm khi gặp hỏa hoạn.

**2. Đối với học sinh**

SGK, VBT Hoạt động trải nghiệm 5.

Thực hiện nhiệm vụ trong SBT trước khi đến lớp.

Đồ dùng học tập theo yêu cầu của GV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY –HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG** | |
| **Cách tiến hành**  - Cho HS vận động theo bài hát: [*https://youtu.be/8OVzfQqnf2w?si=*](https://youtu.be/8OVzfQqnf2w?si=)  *SvAgAsBaxqKaDz-j.* | - HS thực hiện. |
| **B. HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ** | |
| **Cách tiến hành**  - **GV chia lớp thành các nhóm 4.**  **- GV tổ chức cho các nhóm thảo luận về các thoát hiểm khi gặp hỏa hoạn**  **- GV mời một số nhóm chia sẻ kết quả thảo luận của nhóm mình.**  - GV gợi ý cho các nhóm thể hiện sản phẩm theo các ý:  *+ Liệt kê cách thoát hiểm khi gặp hỏa hoạn.*  *+ Lựa chọn hình thức trình bày sản phẩm: sơ đồ tư duy, tranh vẽ, bài viết, áp phích...*  *+ Trình bày các nội dung thoát hiểm khi gặp hỏa hoạn theo ý tưởng của nhóm.*  - GV trình chiếu cho HS xem một số sản phẩm thể hiện cách thoát hiểm khi hỏa hoạn.  - GV mời 2 – 3 HS trưng bày, giới thiệu sản phẩm trước lớp. HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).  - GV nhận xét, đánh giá, khen ngợi các HS có những sản phẩm ấn tượng.  - GV kết luận: *Các em cần biết cách thoát hiểm khi gặp hỏa hoạn để có thể bảo vệ bản thân và mọi người xung quanh trong trường hợp xảy ra hỏa hoạn. Các em cần áp dụng nhiều cách như: dùng khăn thấm nước che kín mũi, miệng; cúi thấp người hoặc bò sát mặt đất trên đường di chuyển để thoát khỏi đám cháy; di chuyển bằng cầu thang bộ, tuyệt đối không vào thang máy...* | **- Các nhóm lựa chọn thảo luận, báo cáo kết quả**  *+ Dùng khăn thấm nước che kín vùng mũi, miệng.*  *+ Cúi thấp người hoặc bò sát mặt đất trên đường di chuyển để thoát khỏi đám cháy.*  *+ Di chuyển bằng cầu thang bộ, tuyệt đối không vào thang máy.*  *+ Nếu quần áo bị bén lửa, cần nằm ngày xuống đất và lăn qua lăn lại.*  *+ Giữ bình tĩnh, không hoảng loạn.*  *+ Xác định nơi an toàn.*  *+ Lấy đồ vật báo hiệu cứu (khăn, áo màu sặc sỡ - màu đỏ, màu trắng,..).*  - N**hóm khác bổ sung ý kiến.**  - HS lắng nghe, thực hiện.  -HS Thực hiện  -Các nhóm nhận xét kết quả của bạn  -HS theo dõi nhận xét. |
| **C. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH - LUYỆN TẬP** | |
| **b) Cách tiến hành**  **- GV cho học sinh xem video hướng dẫn cách thoát hiểm.**  <https://youtu.be/OCDsmULpZUc?si=QzdRaCygWYp_U7XU>  **+ Em xem được những kĩ năng thoát hiểm nào trong vi deo?**  **Thực hành thoát hiểm khi gặp hỏa hoạn theo nhóm**  - Những điều cần lưu ý: Khi gặp hỏa hoạn?  -Nhận xét  **- GV kết luận:** | **- HS xem video**  -HS trả lời  -HS thực hành thoát hiểm  -HS nhận xét các bạn thực hành  +Di chuyển càng xa nơi cháy càng tốt. Khi xảy ra cháy nổ, hãy cố gắng hết sức di chuyển ra xa hiện trường.  +Ngồi thấp xuống để tránh hít khói độc.  +Lăn lộn khi bị cháy bỏng.  +Gọi cứu hỏa 114 ngay lập tức khi có hỏa hoạn.  + Sơ cứu khẩn cấp người bị nạn.  Giữ bình tĩnh khi xảy ra cháy. |
| **D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG** | |
| **Cách tiến hành**  - GV nhắc nhở HS chia sẻ với người thân về kĩ năng thoát hiểm khi gặp hỏa hoạn | - HS vận dụng thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

**Tiết 2** KHOA HỌC

**Bài 7: NĂNG LƯỢNG ĐIỆN (tiết 4)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực nhận thức khoa học tự nhiên**

- Giải thích được tại sao phải tiết kiệm điện và trình bày được các biện pháp thiết thực tiết kiệm điện.

- Nêu và thực hiện được việc làm thiết thực để tiết kiệm năng lượng điện ở trường và ở nhà.

- Thu thập và trình bày được thông tin về các việc cần làm để sử dụng an toàn và tiết kiệm điện.

**2. Năng lực tìm hiểu tự nhiên môi trường xung quanh**

- Thu thập các thông tin về các việc cần làm để sử dụng an toàn và tiết kiệm điện.

- Trình bày được những việc cần làm để sử dụng tiết kiệm năng lượng điện một cách đơn giản, dễ nhớ để vận động gia đình và cộng đồng thực hiện.

**3. Phẩm chất**

- Phẩm chất chăm chỉ: HS chủ động hoàn thành các nhiệm vụ học tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: HS có trách nhiệm với công việc chung của nhóm, có ý thức tiết kiệm điện.

- Phẩm chất trung thực: trung thực trong thực hiện nhiệm vụ, ghi chép và rút ra kết luận.

- Yêu thích môn học, sáng tạo, có niềm hứng thú, say mê tìm tòi khoa học.

- Nhân ái, tôn trọng, giúp đỡ bạn cùng tiến bộ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. GV**

- TV, máy tính, bảng phụ, bài giảng PPT tranh ảnh, clip về sử dụng năng lượng điện tiết kiệm.

**2. HS**

- Bảng nhóm, bút dạ,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A. Hoạt động khởi động**  **Cách thực hiện:** | |
| - GV cho HS hát và vận động theo nhạc bài hát "Cùng tiết kiệm điện bạn ơi"  - GV tổ chức cho HS Rung chuông vàng các câu hỏi về: Những việc cần làm và không được làm để đảm bảo an toàn khi sử dụng điện.  - GV nhận xét, đánh giá và giới thiệu bài. | - HS hát và vận động.  - HS ghi đáp án vào bảng con.  - HS lắng nghe. |
| **B. Hoạt động khám phá kiến thức**  **Sử dụng năng lượng điện an toàn và tiết kiệm**  **Cách thực hiện:** | |
| **Thảo luận về các biện pháp tiết kiệm điện và lí do phải sử dụng tiết kiệm điện**  - GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm các yêu cầu ở mục Thảo luận, trang 36 SGK  theo *Kĩ thuật khăn trải bàn*.  - GV tổ chức cho HS chia sẻ kết quả làm việc của mỗi nhóm theo *Kĩ thuật phòng tranh*.  - GV nhận xét, tuyên dương các nhóm có ý tưởng tốt.  - GV cho HS liên hệ thêm việc sử dụng điện ở nhà. Ví dụ: Một tháng gia đình  sử dụng hết bao nhiêu số điện? Vì sao em biết? Gia đình em phải trả bao nhiêu tiền  điện?  - GV giúp các em hiểu: Việc tiết kiệm không phải chỉ để tiết kiệm tiền cho từng  cả nhân, từng gia đình mà cần tiết kiệm cho cộng đồng, cho môi trường. Nếu mọi  người đều có ý thức tiết kiệm điện chúng ta sẽ không phải sản xuất ra nhiều điện,  khi đó cũng hạn chế được ô nhiễm môi trường do sản xuất và tiêu thụ điện năng. | - HS thảo luận, cử thư kí viết kết quả chung vào bảng nhóm.  - Các nhóm treo sản phẩm trước lớp.  - Nhóm trưởng chia sẻ kết quả làm việc của nhóm mình. Các nhóm nhận xét, bổ sung.  - HS liên hệ thực tế.  - HS lắng nghe. |
| **C. Hoạt động thực hành, luyện tập**  **Cách tiến hành:** | |
| \* Liên hệ, vận dụng về các biện pháp tiết kiệm điện  - GV tổ chức cho HS liệt kê những việc làm thiết thực để tiết kiệm năng lượng điện  ở trường và ở nhà dựa vào gợi ý ở mục Luyện tập, Vận dụng ở trang 37 SGK, sau  đó yêu cầu các em tự đánh giá mức độ em đã thực hiện.  - GV yêu cầu một số HS chia sẻ những việc các em đã thực hiện để tiết kiệm năng lượng điện ở nhà và ở trưởng, từ đó cùng nhau rút ra kinh nghiệm chung với các  bạn trong lớp.  \* **Tìm hiểu những việc cần làm để sử dụng an toàn và tiết kiệm điện**  - GV hướng dẫn nhóm trưởng cùng các bạn trong nhóm thực hiện các bước sau:  + Lựa chọn cách thức thực hiện nhiệm vụ.  + Viết hoặc sưu tầm hình ảnh các việc cần làm để sử dụng an toàn và tiết kiệm điện.  + Lập kế hoạch vận động gia đình và cộng đồng cùng thực hiện/ vẽ áp phích tuyên  truyền cộng đồng thực hiện sử dụng an toàn và tiết kiệm điện.  - GV yêu cầu một số nhóm trình bày kết quả và trao đổi chung cả lớp.  - GV kết luận, nhắc các em thực hiện, vận động gia đình và cộng đồng cùng thực hiện  sử dụng an toàn và tiết kiệm điện. | - HS thực hiện cá nhân.  - HS nối tiếp nhau chia sẻ.  - HS làm việc theo nhóm.  - Các nhóm trình bày những gì đã thu thập được theo gợi ý ở bước 1, mục Thực hành, trang 37 SGK.  - Nhóm trưởng trình bày kết trước lớp.  - HS lắng nghe. |
| **D. Vận dụng**  **Cách tiến hành:** | |
| - GV yêu cầu HS đọc nội dung mục Chìa khoá, trang 37 SGK.  Liên hệ thực tế  - GV giao cho HS làm câu 9, 10, 11- VBT. | - 1, 2 HS đọc to trước lớp.  - HS liên hệ vận dụng thực tế.  - HS thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

Tiết 3 LỊCH SỬ- ĐỊA LÝ

**Bài 10: TRIỀU TRẦN VÀ KHÁNG CHIẾN CHỐNG MÔNG - NGUYÊN (T 1)**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực nhận thức khoa học lịch sử và địa lí**

* Sưu tầm và giới thiệu được một số tư liệu lịch sử (câu chuyện, văn bản, tranh ảnh,...) liên quan đến Triều Trần.
* Trình bày được những nét chính về lịch sử Việt Nam thời nhà Trần thông qua  
  các câu chuyện về một số nhân vật lịch sử.

**2. Năng lực tìm hiểu lịch sử và địa lí**

- Sưu tầm tư liệu lịch sử liên quan đến Triều Trần.

- Nắm chắc những nét chính về lịch sử Việt Nam thời nhà Trần thông qua các câu chuyện về một số nhân vật lịch sử.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất chăm chỉ: HS chủ động hoàn thành các nhiệm vụ học tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: HS có trách nhiệm với công việc chung của nhóm.

- Phẩm chất trung thực: trung thực trong thực hiện giải bài tập, thực hiện nhiệm vụ, ghi chép và rút ra kết luận.

- Yêu thích môn học, sáng tạo, có niềm hứng thú, say mê tìm hiểu lịch sử.

- Nhân ái, tôn trọng, giúp đỡ bạn cùng tiến bộ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. GV:**

- Lược đồ, hình ảnh, phiếu học tập liên quan đến bài tập.

- Máy tính, máy chiếu (nếu có)..

**2. HS:**

- SGK, bút dạ, bút màu.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A. Hoạt động khởi động**  **Cách thực hiện:** | |
| -Bước 1: GV hướng dẫn HS cả lớp đọc thông tin ở mục Khởi động trong SGK trang 44 và nêu ít nhất một điều HS đã biết về Triều Trần theo kĩ thuật động não.  -Bước 2: Lần lượt mỗi HS nêu ít nhất một điều HS đã biết về Triều Trần. GV có thể gợi ý các hiểu biết về Triều Trần như: thời gian thành lập và tồn tại, các nhân vật lịch sử, công trình kiến trúc, câu chuyện lịch sử, địa danh,... tiêu biểu của Triều Trần và khuyến khích HS đưa ra các trả lời khác nhau để tạo không khí sôi nổi, hứng thú.  -Bước 3: GV nhận xét và dẫn dắt vào bài học. | - HS quan sát lắng nghe và trả lời.  - là một triều đại cường thịnh trong lịch sử Việt Nam.  - Chu Văn An  - Phật hoàng Trần Nhân Tông  - Tài trị thủy của nhà Trần.  - HS dựa vào thông tin trong sách để trả lời  - HS lắng nghe, nhận xét, góp ý.  - HS lắng nghe |
| **B. Hoạt động khám phá kiến thức:**  **Cách thực hiện:** | |
| **1.Triều Trần với công cuộc xây dựng đất nước**   * Bước 1: GV hướng dẫn HS đọc mục 1 trong SGK trang 44 - 46 và thực hiện hai nhiệm vụ theo nhóm (mỗi nhóm 4 - 6 HS) để trình bày Triều Trần với công cuộc xây dựng đất nước. * Nhiệm vụ 1: Triều Trần được thành lập khi nào? Trong công cuộc xây dựng đất nước, Triều Trần đã có những hoạt động nổi bật nào? * Nhiệm vụ 2: Kể lại câu chuyện về thầy Chu Văn An theo gợi ý ở Phiếu học tập số 1. * Bước 2: Đại diện các nhóm báo cảo sản phẩm. Các nhóm còn lại nhận xét, góp ý theo gợi ý sản phẩm.   **Phiếu học tập sô 1** *(tham khảo)*  Tên câu chuyện:   * Nhân vật: * Bối cảnh: * Vấn đề nảy sinh: * Kết thúc câu chuyện: * Điều em học được từ câu chuyện: * Bước 3: GV nhận xét và tổng kết theo nội dung gợi ý ở bước 2 của hoạt động. | - HS chia nhóm và hoạt động theo nhiệm vụ từng nhóm.  *Gợi ý sản phẩm:*  **Phiếu học tập sô 1** *(tham khảo)*  Tên câu chuyện: *Chu Văn An-Người thầy mẫu mực*   * Nhân vật: Chu Văn An, Phạm Sư Mạnh. * Bối cảnh: Thời nhà Trần.   Vấn đề nảy sinh: Phạm Sư Mạnh lúc đó là vị quan to trong triều, về thăm thầy và làm huyên nào xóm làng. Chu Văn An biết chuyện đã nghiêm khắc răn dạy.   * Kết thúc câu chuyện: Phạm Sư Mạnh hối hận. Từ đó, mỗi khi tới thăm thầy, Phạm Sư Mạnh chỉ mặc ảo vải thâm, đi một mình như người thường. * Điều em học được từ câu chuyện: * Sự nghiêm khắc của Chu Văn An khi dạy dỗ học trò. * Sự biết lỗi và sửa lỗi của Phạm Sư Mạnh.   - HS nhận xét, góp ý.  - HS lắng nghe |
| **C. Hoạt động thực hành, luyện tập**  **Cách tiến hành:** | |
| - GV giao nhiệm vụ cho các nhóm vẽ sơ đồ tư duy chủ đề những điều em biết về triều Trần, Gợi ý:   * Triều Trần được thành lập khi nào? Trong công cuộc xây dựng đất nước, Triều Trần đã có những hoạt động nổi bật nào?   - GV cho HS trình bày sản phẩm.  - GV cho nhận xét kết quả, tuyên dương HS tích cực, dặn dò HS xem và chuẩn bị trước bài sau. | - HS làm việc nhóm.  - HS chia sẻ trước lớp, HS khác bổ sung cho bạn.  - HS lắng nghe và tiếp thu nhiệm vụ. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

***Thứ Ba ngày 26 tháng 11 năm 2024***

Tiết 1 TOÁN

**BÀI 33: CHIA MỘT SỐ THẬP PHÂN CHO MỘT SỐ TỰ NHIÊN**

**( Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Biết cách đặt tính và thực hiện phép tính chia một số thập phân cho một số tự nhiên.

- Vận dụng giải quyết được một số bài toán thực tế liên quan đến phép chia một số thập phân cho một số tự nhiên.

**2. Năng lực**

-Năng lực tư duy lập luận toán học: Từ tình huống thực tế, họ sinh rút ra được phép chia STP cho STN; thông qua ví dụ để rút ra quy tắc chia số thập phân cho số tự nhiên.

-Năng lực giải quyết vấn đề toán học: Vận dụng quy tắc giải quyết được một số bài toán thực tế liên quan đến phép chia một số thập phân cho một số tự nhiên.

**3. Phẩm chất:**

- Chăm chỉ trong tính toán và làm bài.

- Trung thực trong đánh giá kết quả học tập cả bản thân, của bạn; có trách nhiệm trong hoạt động nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

**1. Giáo viên**

- Ti vi, máy tính, bài trình chiếu PPT.

- SGK, SGV Toán 5 tập 1 bộ sách Cánh Diều.

- Một số tình huống đơn giản có liên quan đến phép chia một số thập phân cho một số tự nhiên.

- Báng phụ. máy chiếu.

**2. Học sinh**

- Bảng con.

- SGK, Vở Bài tập Toán 5 tập 1 bộ sách Cánh Diều.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG** | |
| - GV hướng dẫn HS hoạt động theo nhóm (bàn) và thực hiện lần lượt các hoạt động  - GV nhận xét, tổng kết hoạt động. | - HS hoạt động theo nhóm (bàn) và thực hiện lần lượt các hoạt động sau:  + Quan sát bírc tranh (trong SGK hoặc trên máy chiếu).  + Nói với bạn vê van đề liên quan đến tình huống trong bức tranh.  *Chẳng hạn: Có 3.9 kg long nhàn chia đều vào 3 túi.*  *Voi nói: Mồi túi chứa bao nhiêu ki-lô-gam long nhàn?*  - Nêu phép tính: 3.9 : 3 = ? |
| **B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC** | |
| **\* Cách tiến hành:**  **1. Tính 3,9:3 = ?**  - GV yêu cầu thực hiện phép tính 3,9 : 3 = ?  - GV nêu một phép tính khác  32,8 : 4=   1. **Tổ chức cho HS nêu lại quy tắc chia** 2. **GV nhấn mạnh:**   Khi chia một số thập phân cho một số tự nhiên cần thành thạo hai kì năng then chốt:  + Chia một số tự nhiên cho một số tự nhiên.  + Xác định đúng vị trí của dấu phẩy ờ trong số thương.  - GV nhận xét, đánh giá. | - HS thảo luận cách đặt tính và tính;  - Học sinh chia sẻ nêu cách làm.  +Đặt tính chia.  +Thực hiện phép chia theo tiến trình sau:  + Chia phần nguyên (chia như chia hai số tự nhiên), viết kết quá vào “góc số thương”.  + Viết dấu phẩy vào bèn phải thương vừa tìm dược.  + Hạ chừ số dâu ticn ở phân thập phân của số bị chia đôi tiếp tục chia.  + Tiếp tục chia với từng chữ số ờ phần thập phân của số bị chia cho dền khi kết thúc tất cả các chữ số có mặt ờ phần thập phân của số bị chia.  -Học sinh làm vở nháp  - HS đọc quy tắc chia (cách làm tính chia) một số thập phân cho một số tự nhiên nêu trong SGK.  -Học sinh nêu được:  + Chia một số tự nhiên cho một số tự nhiên.  + Xác định đúng vị trí của dấu phẩy ờ trong số thương. |
| **C. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH, LUYỆN TẬP** | |
| **\* Cách tiến hành:**  **Bài 1.** | **Cá nhân** |
| - GV yêu cầu đọc bài tập 1. | - HS **đọc** yêu cầu bài tập 1. |
| - GV theo dõi giúp đỡ học sinh yếu. | - HS bài cá nhân vào vở |
| GV củng cố cách thực hiện phép chia một số thập phân cho một số tự nhiên, bao gồm các thao tác:  + Đặt tính chia.  + Chia phần nguyên viết kct qua vào “góc so thương".  + Viết dấu phẩy vào bôn phai thương vừa tìm được.  + Hạ trừ số đầu tiên ờ phần thập phân của số bị chia đề chia tiếp cho đen khi kết thúc tất cả các chừ sò có mặt ớ phần thập phân của số bị chia.  **Bài 2.a** | - HS tự làm bài rỏi đôi vờ kiêm tra chéo, nói cách làm cho bạn nghe.  **Cá nhân** |
| - GV yêu cầu đọc bài tập 2. | - HS **đọc** yêu cầu bài tập 2. |
| -GV theo dõi giúp học sinh yếu | - HS quan sát màu: Tính 46,2 : 6 = ? và nhận biết quy trình thực hiện bao gồm các thao tác như ớ bài 1.  - HS tự làm các bài tập cho trong SGK rồi đối với kiểm tra chéo, nói cách làm cho bạn nghe. |
| - GV nhận xét: Đây là trường hợp mà khi chia phan nguyên của số bị chia cho số chia ta gặp phép chia có dư.  - GV tạo cơ hội cho HS dược tương tác tích cực. | - HS chia sẻ bài làm với bạn trong nhóm 2. |
| **D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG** | |
| **\*Cách tiến hành:**  GV ghi bảng: 35,5 : 5= 54,8: 7= | -Học sinh thực hiện vào vở nháp  -2 học sinh làm bảng lớp. |
| **\*Củng cố, dặn dò**  - Hòm nay, các em biết thêm được điều gì?  - Khi đặt lính và tính, em nhắn bạn cần lưu ý những gì?  - G V nhắc lại: Khi chia một số thập phân cho một số tự nhiên, hai thao tác quan trọng là chia như chia hai số tự nhiên và xử lí day phây. | - HS trả lời  - HS nghe để thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG SAU TIẾT DẠY**

Tiết 3 TIẾNG VIỆT

**BÀI VIẾT 1**

**VIẾT ĐOẠN VĂN NÊU Ý KIẾN VỀ MỘT HIỆN TƯỢNG XÃ HỘI**

**(Cấu tạo của đoạn văn)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phát triển năng lực ngôn ngữ:**

Phân tích, tìm được những lí do để giải thích được ý kiến của người viết trong đoạn văn nêu ý kiến có sẵn

Hiểu cấu tạo của đoạn văn nêu ý kiến về một hiện tượng xã hội; nêu được ý kiến về một hiện tượng xã hội cụ thể.

**2. Phát triển năng lực văn học:**

Trao đổi được với bạn ý kiến của mình về một hiện tượng xã hội phù hợp hoặc không phù hợp với lứa tuổi; biết đưa ra lí lẽ để khẳng định ý kiến của mình.

Sử dụng từ ngữ trong sáng, phù hợp với yêu cầu.

So sánh được các đoạn văn nêu ý kiến về cùng một chủ đề. Tìm được điểm giống nhau, khác nhau trong các đoạn văn.

Trình bày được ý kiến của bản thân về một hiện tượng xã hội cụ thể: Có nên cho HS tiểu học đi xe đạp tới trường?

**3. Phẩm chất**

-Có suy nghĩ và cách ứng xử đúng đắn trong một số tình huống cụ thể; không cùng chung một ý kiến, quan điểm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Tranh minh hoạ về hiện tượng xã hội, bài giảng PP.

- HS: SGK *Tiếng Việt 5,* tập một, VBT, ý kiến về vấn đề: Có nên cho HS tiểu học đi xe đạp tới trường?

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG** | |
| - Tổ chức cho HS chơi trò chơi “Thi ai kể đúng?”  - GV nêu luật chơi: Chia lớp thành 4 nhóm, các thành viên trong tổ sẽ xếp hàng lần lượt lên bảng viết thi đua nhóm nào kể được đúng, đủ, nhiều các dạng bài văn, đoạn văn đã học nhóm đó sẽ dành chiến thắng và giành sao chiến thắng.  - GV nhận xét, tuyên dương, chốt lại các dạng đã học  - Giới thiệu bài mới | - HS lắng nghe luật chơi và tham gia chơi đúng luật.  - HS lắng nghe, tuyên dương nhóm chiến thắng  - HS lắng nghe, nhắc lại tên bài học. |
| **B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **Cách tiến hành** | |
| **\* Hoạt động 1: Nhận xét về đoạn văn (BT1)**  - GV mời 1 HS đọc to yêu cầu bài  - Yêu cầu HS làm việc theo nhóm 4, thảo luận để trả lời 4 câu hỏi trong BT1  - Mời trình bày  a) *Nhan đề đoạn văn và câu mở đoạn nêu lên điều gì?*  *b) Theo em, những lí do nêu trong đoạn văn có thuyết phục không? Vì sao?*  *c) Các câu tiếp theo nêu những lí do nào để giải thích ý kiến của người viết?*  *d) Các câu kết đoạn có tác dụng gì?*  - GV nhận xét, tuyên dương, chốt lại  **\* Hoạt động 2: Nhận xét về cấu tạo của đoạn văn nêu ý kiến về một hiện tượng xã hội (BT2)**  - Mời HS nêu yêu cầu BT2  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi theo gợi ý:  + Theo em, có thể chia đoạn văn nêu ý kiến về một hiện tượng xã hội thành mấy phần? Đó là những phần nào?  + Nội dung của mỗi phần trong đoạn văn nêu ý kiến về một hiện tượng xã hội là gì?  - Mời trình bày  - GV chia sẻ với HS  **\* Hoạt động 3: Rút ra bài học**  - Mời HS rút ra bài học: Đoạn văn nêu ý kiến về một hiện tượng xã hội gồm mấy phần? Nêu chức năng của từng phần.  - Yêu cầu HS nhắc lại  - Nhận xét, tuyên dương | - 1 HS đọc yêu cầu và đoạn văn  - HS làm việc nhóm 4  - HS báo cáo kết quả thảo luận bằng trò chơi Phỏng vấn  - Nhan đề nêu lên một CH (vấn đề): *Nên hay không nên cho học sinh lớp Năm đi xe đạp tới trường?* Mở đoạn thể hiện ý kiến về vấn đề đó (nên cho học sinh lớp Năm đi xe đạp tới trường) và đưa ra lí do khái quát (vì có nhiều lợi ích).  - Những lí do nêu trong đoạn văn có sức thuyết phục vì xuất phát từ thực tế được mọi người thừa nhận.  - Các câu tiếp theo nêu ra những lí do cụ thể để khẳng định lợi ích của việc học sinh lớp Năm đi xe đạp tới trường.  - Các câu kết (2 câu cuối đoạn văn) khẳng định lại ý kiến, nêu thêm yêu cầu để ý kiến thoả đáng hơn  - HS chia sẻ với các bạn  - 1 HS đọc to yêu cầu  - HS thảo luận nhóm đôi  - Đại diện nhóm báo cáo kết quả. Lớp chia sẻ, bổ sung.  - 2-3 HS đọc to nội dung bài học  - 2 HS nhắc lại mà không nhìn vào sách. |
| **C. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH - LUYỆN TẬP**  **Cách tiến hành** | |
| **\* Hoạt động 1: So sánh các bài nêu ý kiến về một hiện tượng xã hội (BT1)**  - Mời HS nêu yêu cầu BT  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi để tìm ra điểm giống và khác nhau trong hai đoạn văn  - Mời trình bày  - GV nhận xét, tuyên dương. Chốt lại  + Điểm giống nhau: Về nội dung, cả 2 đoạn văn đều trình bày ý kiến trước một hiện tượng xã hội (Nên hay không nên cho học sinh lớp Năm đi xe đạp tới trường?); về cấu tạo, cả hai đoạn văn đều có ba phần: mở đoạn (nêu ý kiến về hiện tượng và đưa ra lí do khái quát); thân đoạn (đưa ra các lí do cụ thể để khẳng định ý kiến); kết đoạn (khẳng định lại ý kiến).  + Điểm khác nhau: Đoạn văn ở BT 1 (*Luyện tập*) nêu ý kiến trái ngược với đoạn văn ở phần *Nhận xét*.  **\* Hoạt động 2: Nêu ý kiến của bản thân về một hiện tượng xã hội (BT2)**  - GV nêu yêu cầu của BT  - Yêu cầu HS làm việc cá nhân ra vở nháp. Khuyến khích HS tìm những lí do khác SGK.  - Mời trình bày  - GV chia sẻ với HS, tuyên dương. | - 1 HS đọc to yêu cầu và nội dung BT  - HS làm việc nhóm đôi  - Đại diện 2 nhóm trình bày điểm giống và khác nhau. Lớp chia sẻ, bổ sung cho bạn.  - HS lắng nghe, ghi vắn tắt vào vở bài tập.  - HS lắng nghe, nắm rõ yêu cầu BT  - HS làm việc cá nhân ra nháp, gạch ý những lí do thuyết phục người nghe đồng ý với ý kiến của mình.  - 2-3 HS trình bày bài  - HS chia sẻ, nhận xét |
| **C. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**  **Cách tiến hành** | |
| - Hỏi: Qua bài đọc em biết thêm được điều gì?  **\* Củng cố, dặn dò**  - GV nhận xét tiết học, khen ngợi, biểu dương những HS tốt.  *- Dặn dò:*GV nhắc HS về nhà xem trước bài sau: Trao đổi: Cùng nhau đoàn kết. | - 2-3 HS nối tiếp trả lời. Lớp chia sẻ với bạn  - HS lắng nghe  - HS ghi nhớ để thực hiện ở nhà. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

Tiết 4 TIẾNG VIỆT

**TRAO ĐỔI: CÙNG NHAU ĐOÀN KẾT**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phát triển năng lực ngôn ngữ:**

- Nêu được nội dung của một câu chuyện giáo dục tinh thần đoàn kết đã được đọc / được nghe kể hoặc kể lại diễn biến chính của một câu chuyện có thật thể hiện tình đoàn kết.

- Trao đổi với các bạn cảm nghĩ của bản thân về câu chuyện đó.

**2. Phát triển năng lực văn học:**

Biết điều chỉnh giọng điệu phù hợp với nội dung trao đổi và thái độ của người nghe.

Biết cách nghe, ghi chép vắn tắt nhận xét về ý kiến của bạn để đặt CH hoặc phát biểu ý kiến.

Bước đầu biết nói một cách có hình ảnh, biểu cảm để thể hiện tình cảm, cảm xúc, tạo chú ý đối với người nghe.

**3. Phẩm chất**

Bồi dưỡng PC nhân ái: biết cảm thông, chia sẻ; có ý thức đoàn kết, sẵn sàng giúp đỡ người khác khi họ gặp khó khăn,....

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Bài giảng PP.

- HS: SGK *Tiếng Việt 5,* tập một

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG** | |
| - Tổ chức cho HS hát bài “Lớp chúng mình đoàn kết”  - GV hỏi: Nội dung của bài hát nói về điều gì?  - GV nhận xét, tuyên dương  - Giới thiệu bài mới | - HS hát tập thể  - 1-2 HS trả lời: Bài hát nói về tinh thần đoàn kết trong lớp học.  - HS lắng nghe, nhắc lại tên bài học. |
| **B. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH – LUYỆN TẬP**  **Cách tiến hành** | |
| **\* Hoạt động 1: Chuẩn bị**  - Mời HS nêu yêu cầu BT  - Hướng dẫn HS nắm vững yêu cầu của BT  - Yêu cầu HS chọn đề  + Nếu HS chọn đề 1: Em sẽ nêu / bày tỏ cảm nghĩ về câu chuyện nào? Em đọc câu chuyện đó ở đâu? / Ai kể cho nghe câu chuyện đó? Vì sao em chọn câu chuyện đó?  + Nếu HS chọn đề 2: Câu chuyện em kể diễn ra ở đâu, khi nào? Em là người chứng kiến hay tham gia câu chuyện đó? Diễn biến câu chuyện đó như thế nào? Vì sao câu chuyện đó gây ấn tượng đặc biệt đối với em?  - Mời trình bày  - GV cho HS ngồi thành 2 nhóm: VD: nhóm 1 chọn đề 1, nhóm 2 chọn đề 2 để dễ thảo luận.  **\* Hoạt động 2: Trao đổi**  *a) Trao đổi trong nhóm*  - Khi thực hiện chia sẻ, người nói và người nghe cần lưu ý điều gì?  - GV tuyên dương  - GV tổ chức cho HS chia sẻ trong nhóm 4 theo gọi ý của đề bài.  - GV bao quát hoạt động của các nhóm, giúp đỡ HS gặp khó khăn trong việc chia sẻ.  **Đề 1:**  - Giới thiệu tên câu chuyện, các nhân vật trong câu chuyện; có thể kể tóm tắt cho các bạn nghe nội dung câu chuyện, nêu ý nghĩa của câu chuyện (VD: với *Câu chuyện bó đũa*: khuyên anh chị em trong gia đình phải biết đoàn kết, yêu thương nhau).  - Chia sẻ cảm xúc, suy nghĩ của em về câu chuyện. VD: *Câu chuyện bó đũa* tạo nên sự bất ngờ, thú vị về cách dạy con nhẹ nhàng mà sâu sắc của người cha; cảm thấy thấm thía, xúc động trước bài học đạo lí cao đẹp được thể hiện một cách giản dị, gần gũi.  **Đề 2:**  - Kể lại câu chuyện có thật thể hiện tình đoàn kết (chú ý thời gian, địa điểm diễn ra câu chuyện đó, các sự việc chính).  - Nêu ý nghĩa câu chuyện, lí do khiến em ấn tượng về câu chuyện.  - Nêu cảm xúc, suy nghĩ của bản thân về câu chuyện đó (VD: Em cảm thấy xúc động, vui sướng, tự hào,… như thế nào?; Vì sao em có cảm xúc như vậy?; Câu chuyện gợi cho em những mong muốn gì?;…).  *b) Trao đổi trước lớp*  - Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp  - Sau mỗi lượt trình bày nêu cảm nhận, mời HS chia sẻ với bạn, kết hợp kiểm tra ghi chép của HS  - GV nhận xét, tuyên dương. GV tổng kết ý kiến của cả lớp để HS hiểu đầy đủ về ý nghĩa các câu chuyện được kể, từ đó giúp HS có thêm những cảm xúc, suy nghĩ phù hợp, sâu sắc hơn.  - GV chú ý nhấn mạnh bài học về tình đoàn kết, khích lệ HS biết vận dụng những điều hay lẽ phải gợi ra từ câu chuyện mà các em đã kể để vận dụng vào cuộc sống, sống tốt hơn mỗi ngày. | - 1 HS đọc to yêu cầu BT và phần gợi ý  - HS lắng nghe  - HS chọn đề và giải thích lí do theo gợi ý của cô giáo  - 4-5 HS trình bày. Lớp lựa chọn đề bài bằng hình thức giơ tay.  - HS ngồi theo nhóm  - 1-2 HS trả lời: Khi thực hiện trao đổi  + Người nói cần chia sẻ rõ ràng, mạch lạc, lắng nghe và phản hồi khi nhận được chia sẻ  + Người nghe cần lắng nghe, ghi vắn tắt thắc mắc, câu hỏi chia sẻ và góp ý tích cực.  - HS ngồi theo nhóm, bầu nhóm trưởng. Nhóm trưởng sẽ tổ chức cho các bạn trong nhóm lần lượt chia sẻ về câu chuyện mình đã chuẩn bị, cũng như điều khiển các hoạt động chia sẻ trong nhóm.  - 3-5 HS xung phong trình bày trước lớp. HS khác lắng nghe, ghi chép vắn tắt câu hỏi để chia sẻ cùng bạn  - HS khác đặt CH, góp ý với bạn và nêu cảm nhận của mình về câu chuyện  - HS nêu ý kiến về ý nghĩa của các câu chuyện vừa được nghe, từ đó nắm được ý nghĩa của sự đoàn kết  - HS lắng nghe, ghi nhớ. |
| **C. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**  **Cách tiến hành** | |
| - Hỏi: Qua bài đọc em biết thêm được điều gì?  **\* Củng cố, dặn dò**  - GV nhận xét tiết học, khen ngợi, biểu dương những HS tốt.  *- Dặn dò:*GV nhắc HS về nhà xem trước bài sau: Bài đọc 2: Thư gửi Đại hội các dân tộc thiểu số miền Nam | - 2-3 HS nối tiếp trả lời. Lớp chia sẻ với bạn  - HS lắng nghe  - HS ghi nhớ để thực hiện ở nhà. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

***Thứ Tư ngày 27 tháng 11 năm 2024***

**Tiết 2** TOÁN

**BÀI 33: CHIA MỘT SỐ THẬP PHÂN CHO MỘT SỐ TỰ NHIÊN**

**( Tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1.Kiến thức kĩ năng**

-Tiếp tực biết cách đặt tính và thực hiện phép tính chia một số thập phân cho một số tự nhiên.

- Vận dụng giải quyết được một số bài toán thực tế liên quan đến phép chia một số thập phân cho một số tự nhiên.

**2. Năng lực**

-Năng lực tư duy toán học: Thông qua việc biết vận dụng phép chia một số thập phân cho một số tự nhiên để giải quyết vấn đề các bài toán liên quan.

- Năng lực giải quyết vấn đề toán học: Vận dụng kiến thức đã học để hoàn thành các bài tập theo yêu cầu.

Năng lực giao tiếp toán học: Thông qua việc sử dụng ngôn ngữ toán học để trao đổi giải quyết tốt các bài toán có liên quan đến chia số thập phân cho số tự nhiên.

**3. Phẩm chất:**

- Chăm chỉ trong tính toán và làm bài.

- Trung thực trong đánh giá kết quả học tập cả bản thân, của bạn; có trách nhiệm trong hoạt động nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

**1. Giáo viên**

- Ti vi, máy tính, bài trình chiếu PPT.

- SGK, SGV Toán 5 tập 1 bộ sách Cánh Diều.

- Một số tình huống đơn giản có liên quan đến phép chia một số thập phân cho một số tự nhiên.

- Báng phụ. máy chiếu.

**2. Học sinh**

- Bảng con.

- SGK, Vở Bài tập Toán 5 tập 1 bộ sách Cánh Diều.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG** | |
| - GV hướng dẫn HS hoạt động theo nhóm (bàn) và thực hiện lần lượt các hoạt động | - HS hoạt động theo nhóm (bàn) và thực hiện lần lượt các hoạt động sau:  + Quan sát bírc tranh (trong SGK hoặc trên máy chiếu).  + Nói với bạn vê ấn đề liên quan đến tình huống trong bức tranh.  *Chẳng hạn: Có 3.9 kg long nhàn chia đều vào 3 túi.*  *Voi nói: Mồi túi chứa bao nhiêu ki-lô-gam long nhàn?*  - Nêu phép tính: 3.9 : 3 = ? |
| **B. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH, LUYỆN TẬP** | |
| **Bài 3**  - GV giúp HScủng cố kỳ nâng giải bài toán liên quan đến phép chia một số thập phân cho một số tự nhiên.  - GV chừa bài, chinh sửa các lồi (nếu có) cho HS.  **Bài 4**  a)GV hướng dẫn HS quan sát màu: Tính 6,3 : 7 = ? và nhận biết các thao tác cần thực hiện:   * GV tạo cơ hội cho HS được tương tác tích cực.   -GV tổ chức cho HS tự làm các bài tập cho trong SGK rồi đôi vờ kiêm tra chéo, nói cách làm cho bạn nghe.  - GV tạo cơ hội cho 11S được tương tác tích cực. | - HS đọc đề bài, tìm hiểu đề. nói cho bạn nghe bài toán cho biết gì, bài toán hỏi gì; suy nghĩ lựa chọn phép tính dễ tìm câu trả lời cho bài toán đặt ra rồi trình bày bài giải.  *Bài giải*  Chiều cao cua hươu cao cổ con là:  4,24: 2 = 2,12 (m)  Đáp số: 2,12 m.  - HS kiểm tra lại bài giái (phép tính, câu trả lời).  - HS quan sát màu: Tính 6,3 : 7 = ? và nhận biết các thao tác cần thực hiện:  + Đặt tinh chia.  + Chia phần nguyên trước, ta có 6 chia 7 được 0, viết 0 vào “góc số thương”.  + Viết dấu phẩy vào bên phải thương vừa tìm được.  + 1 lạ trừ số đầu tiên ơ phần thập phân của số bị chia de chia tiếp cho đen khi kết thúc tất cả các chữ số có mặt ờ phần thập của số bị chia.  *Lưu ý:* Ở dây xuất hiện lượt chia có so bị chia nhỏ hơn số chia và phép chia có chữ số 0 ờ thương.  - HS tự làm bài rồi đòi vớ kiểm tra chéo, nói cách làm cho bạn nghe.  - Tương tự cách thực hiện nhiệm vụ như phần a. |
| **D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG** | |
| **\*Cách tiến hành:**  - GV khuyến khích HS suy nghĩ và nói theo cách của các em, viết câu lời giải rõ ràng theo cách suy nghĩ của mình.  **\*Củng cố, dặn dò**  - Hòm nay, các em biết thêm được điều gì?  - Khi đặt lính và tính, em nhắn bạn cần lưu ý những gì?  - G V nhắc lại: Khi chia một số thập phân cho một số tự nhiên, hai thao tác quan trọng là chia như chia hai số tự nhiên và xử lí day phây. | - HS dọc bài toán, nói cho bạn nghe bài toán cho biết gì, bài toán hỏi gì; suy nghĩ tìm câu trả lời cho bài toán đặt ra rồi trình bày phương án giai.  *Bài gỉái*  Số ngày Dũng tập nhảy là:  5 X 5 = 25 (ngày)  Số giờ Dũng đà luyện tập trong một ngày là:  37,5:25 = 1,5 (giờ)  Đáp số: 1,5 giờ. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG SAU TIẾT DẠY**

Tiết 4 TIẾNG VIỆT

**BÀI ĐỌC 2**

**THƯ GỬI ĐẠI HỘI CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ MIỀN NAM**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phát triển năng lực ngôn ngữ:**

- Đọc trôi chảy, diễn cảm toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh HS địa phương có thể dễ phát âm sai và viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng; tốc độ đọc khoảng 95 tiếng / phút. Đọc thầm nhanh hơn nửa đầu học kì I.

- Hiểu nghĩa của một số từ ngữ khó trong bài. Hiểu nội dung và ý nghĩa của bài đọc: Qua Thư gửi Đại hội các dân tộc thiểu số miền Nam, Bác Hồ bày tỏ tình cảm tha thiết đối với đồng bào các dân tộc thiểu số và niềm tin sâu sắc vào tình đoàn kết giữa các dân tộc anh em.

**2. Phát triển năng lực văn học:**

Hiểu được nội dung và ý nghĩa của bài đọc

Nhận ra được tình cảm và niềm tin yêu của Bác Hồ dành cho đồng bào thiểu số được gửi gắm qua lời lẽ giàu tình cảm, hình ảnh giàu ý nghĩa trong bức thư.

**3. Phẩm chất**

- Từ bức thư Bác gửi đồng bào, HS ý thức được tầm quan trọng của sự đoàn kết dân tộc trong công cuộc xây dựng và phát triển đất nước.

- Bồi dưỡng PC yêu nước, nhân ái: kính yêu lãnh tụ, quý trọng đồng bào các dân tộc anh em trên đất nước ta.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Tranh minh hoạ bài đọc trong SGK, bài giảng PP.

- HS: SGK *Tiếng Việt 5,* tập một, tên các dân tộc sinh sống tại Việt Nam.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG** | |
| - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi Vòng quay may mắn  - GV giới thiệu luật chơi: GV làm quản trò, bạn nào bị xì điện sẽ kể tên các dân tộc anh em tại Việt Nam. Trả lời đúng có quyền xì điện bạn tiếp theo, trả lời sai bạn mất quyền và phải chờ lượt sau.  - GV nhận xét, tuyên dương  - Nhấn mạnh dù là dân tộc nào khi sinh sống trên lãnh thổ Việt Nam cũng đều là anh em với nhau và có những quyền lợi, trách nhiệm như nhau, cần yêu thương, tôn trọng nhau như anh em trong nhà.  - GV giới thiệu bài | - HS lắng nghe, thực hiện yêu cầu của GV  VD: Các dân tộc: Kinh, Ê-đê, Ba-na, Tày, Mường, Dao, Nùng, Thái, H-mông, …..  - HS lắng nghe, ghi nhớ.  - HS lắng nghe, nhắc tên đề bài. |
| **B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **Cách tiến hành** | |
| **\* Hoạt động 1: Đọc thành tiếng**  - GV mời 1 HS đọc to toàn bài  - Yêu cầu HS chia đoạn, tìm giọng đọc của từng đoạn  - GV tuyên dương  -GV cho đọc lượt 1  -GV ghi từ khó trong bài: gần gũi, chặt chẽ, giữ vững. Giải nghĩa từ: Thổ, Mán, mưu hạnh phúc; *Ba-na, Gia-rai, Xơ-đăng, thiểu số,….*  -GV cho đọc nối tiếp lượt 2  -GV tổ chức đọc N4  - Mời trình bày  - GV nhận xét, chia sẻ với HS  - GV đọc to toàn bài  **\* Hoạt động 2: Đọc hiểu**  - Mời 1 HS đọc to toàn bài  - Yêu cầu HS đọc to câu hỏi  - Tổ chức cho HS chia nhóm, thảo luận các câu hỏi  - Tổ chức cho HS báo cáo kết quả làm việc bằng trò chơi Phỏng vấn.  *Câu 1. Đoạn mở đầu bức thư thể hiện tình cảm của Chủ tịch Hồ Chí Minh với đồng bào các dân tộc thiểu số như thế nào?*  *Câu 2. Tìm các đoạn văn thể hiện những ý sau:*  *(a) Các dân tộc trên đất nước ta là anh em một nhà, gắn bó với nhau*.  *(b) Các dân tộc anh em cần đoàn kết để giữ gìn độc lập, để được sống hạnh phúc.*  *(c) Tình đoàn kết của các dân tộc anh em không bao giờ thay đổi.*  *+ Câu 3. Hình ảnh nào trong đoạn cuối bức thư thể hiện niềm tin tuyệt đối của Bác Hồ vào tình đoàn kết giữa các dân tộc anh em?*  *+ Câu 4. Theo em, điều mà Bác Hồ tha thiết mong muốn qua bức thư này là gì?*  - GV tuyên dương, chốt lại  - Theo em, nội dung chính của bài là gì?  - GV tuyên dương, chốt lại | - 1 HS đọc to toàn bài  - HS chia đoạn và tìm giọng đọc của từng đoạn: 4 đoạn  + Đoạn 1: từ đầu đến *… gần gũi đồng bào*.  + Đoạn 2: từ *Đồng bào Kinh…* đến *… no đói giúp nhau*.  + Đoạn 3: từ *Giang sơn và Chính phủ…* đến *… con cháu chúng ta*.  + Đoạn 4: phần còn lại.  **-**Học sinh đọc nối tiếp lượt 1  - HS thực hiện đọc nối tiếp lần kết hợp giải nghĩa từ khó trong bài  -Học sinh đọc nối tiếp lượt 2  - HS luyện đọc theo nhóm  - 2 nhóm trình bày  - Lớp chia sẻ với bạn về cách đọc và giọng đọc  - 1 HS đọc, lớp theo dõi, nhận xét  - 4 HS đọc to 4 câu hỏi trong bài  -Thảo luận nhóm 2  -Học sinh chia sẻ  *+* Tình cảm của Bác Hồ dành cho đồng bào các dân tộc thiểu số rất tha thiết, sâu sắc (Bác tiếc là không đến dự hội được; tuy xa nhưng lòng Bác vẫn gần gũi đồng bào).  + Đoạn từ: *Đồng bào Kinh hay Thổ…* đến*… no đói giúp nhau*.  + Đoạn từ: *Giang sơn và Chính phủ…* đến*… con cháu chúng ta*.  + Đoạn từ: *Sông có thể cạn…* đến*… độc lập của chúng ta*.  + Đó là hình ảnh: *dù sông có thể cạn, núi có thể mòn, nhưng lòng đoàn kết của chúng ta không bao giờ giảm*  - HS trình bày suy nghĩ  VD: Các dân tộc đoàn kết để bảo vệ đất nước. / Các dân tộc biết yêu thương, tôn trọng, giúp đỡ lẫn nhau để giữ gìn độc lập, tự do của đất nước và xây dựng cuộc sống hạnh phúc. /…  - Sau mỗi câu hỏi HS chia sẻ với câu trả lời của các bạn (nếu có)  - HS lắng nghe  - 2-3 HS trả lời: Qua Thư gửi Đại hội các dân tộc thiểu số miền Nam, Bác Hồ bày tỏ tình cảm tha thiết đối với đồng bào các dân tộc thiểu số và niềm tin sâu sắc vào tình đoàn kết giữa các dân tộc anh em.  - HS nêu lại, ghi vào vở. |
| **C. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH - LUYỆN TẬP:**  **Cách tiến hành** | |
| **Luyện đọc nâng cao**  - GV đọc diễn cảm đoạn 3,4. Hướng dẫn HS đọc diễn cảm  VD: *Giang sơn và Chính phủ / là giang sơn và Chính phủ* ***chung*** */* ***của chúng ta****. // Vậy nên /* ***tất cả dân tộc chúng ta*** */* ***phải đoàn kết chặt chẽ*** */ để* ***giữ gìn nước non ta****, / để* ***ủng hộ Chính phủ ta****. //*  *Chúng ta phải* ***thương yêu nhau****,* ***/*** *phải* ***kính trọng nhau****, / phải* ***giúp đỡ nhau*** */ để* ***mưu hạnh phúc chung của chúng ta*** */* ***và con cháu chúng ta****. //*  ***Sông có thể cạn****, /* ***núi có thể mòn****, / nhưng* ***lòng đoàn kết của chúng ta không bao giờ giảm bớt****. // Chúng ta* ***quyết góp chung*** *lực lượng lại / để* ***giữ vững quyền tự do****, / độc lập của chúng ta.*  - Tổ chức cho HS luyện đọc theo nhóm đôi  - Tổ chức cho HS thi đọc diễn cảm  - Nhận xét, bình chọn bạn đọc tốt nhất  - Tuyên dương HS, động viên, khích lệ HS | - HS lắng nghe, theo dõi để tìm ra cách ngắt nghỉ, từ được nhấn mạnh  - HS luyện đọc theo nhóm đôi  - 2-3 HS thi đọc diễn cảm  - Lớp chia sẻ và bình chọn bạn đọc hay nhất bằng hình thức giơ tay  - HS tuyên dương bạn |
| **C. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**  **Cách tiến hành** | |
| - Hỏi: Qua bài đọc em biết thêm được điều gì? Hãy nêu tầm quan trọng của sự đoàn kết dân tộc trong công cuộc xây dựng và phát triển đất nước.  - GV nhận xét, khuyến khích suy nghĩ tích cực của HS.  **\* Củng cố, dặn dò**  - GV nhận xét tiết học, khen ngợi, biểu dương những HS tốt.  *- Dặn dò:*GV nhắc HS về nhà xem trước bài sau. | - 2-3 HS nối tiếp trả lời. Lớp chia sẻ với bạn  - HS lắng nghe  - HS ghi nhớ để thực hiện ở nhà. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

***Thứ Năm ngày 28 tháng 11 năm 2024***

Tiết 1 TOÁN

**BÀI 34: LUYỆN TẬP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Củng cố kỹ năng thực hành tính chia một số thập phân cho một số tự nhiên, trong đó có kỹ năng chia một số tự nhiên cho một số tự nhiên.

**2. Năng lực:**

- Năng lực tư duy và lập luận toán học: Từ ví dụ rút ra được cách chia STN cho STN mà thương tìm được là STP

- Năng lực giải quyết vấn đề toán học: - Vận dụng quy tắc giải quyết được một số bài toán thực tế liên quan đến phép chia một Số thập phân cho một số tự nhiên.

**3. Phẩm chất:**

- Chăm chỉ trong tính toán và làm bài; trung thực trong đánh giá kết quả học tập cả bản thân, của bạn; có trách nhiệm trong hoạt động nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

**1. Giáo viên**

- Ti vi, máy tính, bài trình chiếu PPT.

- SGK, SGV Toán 5 tập 1 bộ sách Cánh Diều.

- Một số tình huống đơn giản có liên quan đến các trường hợp tính chia nói trên.

- Báng phụ, máy chiếu.

**2. Học sinh**

- Bảng con.

- SGK, Vở Bài tập Toán 5 tập 1 bộ sách Cánh Diều.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG** | |
| - GV tổ chức chơi trò chơi “Hái hoa dân chủ” hoặc “Bỏ thăm may mắn”  - GV chuẩn bị một số phép tính đà học, chẳng hạn: 8,4 : 2; 3,5 : 7; 8,1: 9;...  - GV nhận xét, tổng kết hoạt động. | - HS chơi trò chơi “Hái hoa dân chủ” hoặc “Bỏ thăm may mắn”.  - HS bốc được phép tính nào sẽ thực hiện phép tính gió và nói cách thực hiện.  - HS nghe. |
| **B. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH, LUYỆN TẬP** | |
| **\* Cách tiến hành:**  **Bài 1.** |  |
| - GV gọi HS đọc yêu cầu bài tập 1. | - HS **đọc** yêu cầu bài tập 1. |
| - GV yêu cầu HS **xác định** việc cần làm. |  |
| - GV yêu cầu HS làm bài cá nhân. | - HS tự làm bài rồi đòi vớ kiểm tra chéo, nói cách làm cho bạn nghe. |
| - GV giúp HS cúng cò cách thực hiện phép chia một số thập phân cho một số tự nhiên.  **Bài 2**  - GV gọi HS đọc yêu cầu bài tập 2.  - Gv yêu cầu HS **xác định** việc cần làm.  - GV tạo cơ hội cho HS được chia sè ý kiên cá nhàn, biêt lập luận chi ra chứng cử, lí lẽ đề mọi người hiểu ý kiến của mình, tạo cơ hội cho 1 IS tương tác tích cực.  - GV nhan mạnh:  Khi chia một số tự nhiên cho một số tự nhiên mà còn dư. ta tiếp tục chia như sau:  + Viết dấu phẩy vào bên phai số thương.  + Viết thêm một chữ sổ 0 vào bên phai số dư vừa có đe chia tiếp.  + Nếu còn dư nừa, ta lại viết thêm một chừ số 0 vào bèn phai số dư mới rồi tiếp tục chia, và có the cử làm như the mài. | *Ví dụ:* Đặt tính rồi tinh 7,28 : 14.   * HS thực hiện các thao tác:   + Đặt lính chia.  + Thực hiện phép chia:   * Chia phần nguyên, viết kết quả vào “góc số thương”. * Viết dấu phẩy vào bên phải thương vừa tìm được. * Hạ trừ số đầu tiên ớ phần thập phân của số bị chia đè tiếp tục chia. * Tiếp tục chia với từng chừ so ờ phân thập phân của số bị chia cho đến khi kết thúc tât ca các chừ số có mặt ờ số bị chia, ta lần lượt được các chừ số ớ hàng “phần mười”, “phần trăm”,... cua số thương. |
| - HS **đọc** yêu cầu bài tập 2. |
| 1. 1IS quan sát mầu. tính 6 : 4.  * HS thực hiện các thao tác chú yếu sau:   + Đặt tính chia.  + Chia số bị chia cho số chia dược kết quá ghi vào “góc số thương”.  + Viết dấu phẩy vào bên phải thương vừa tim được.  + Viết thêm chữ số 0 vào bên phải số dư vừa có đề tiếp tục chia.  HS tự thực hiện các phép lính ờ phân a) rồi dôi vở kiểm tra chéo, nói cách làm cho bạn nghe.  b)HS lừ làm các bài tập trong SGK roi dôi vơ kiêm tra chéo. Đại diện từng nhóm HS nêu cách làm. GV nhận xét, đánh giá. |
| **Bài 3**  - GV gọi HS đọc yêu cầu bài tập 2.  - Gv yêu cầu HS **xác định** việc cần làm.  - GV chữa bài, chinh sửa các lỗi (nếu có) cho HS. | - HS đọc đê bài, tìm hiểu đề, suy nghĩ lựa chọn phép tính để tìm câu trả lời cho bài toán đặt ra rồi trình bày bài giai.  *Bài giải*  Số lít sừa có trong mỗi cốc là:  2:8 = 0,25 (/)  Đáp số: 0,25 / sữa.  - HS kiếm tra lại bài giải (phép tính, câu trà lời). GV chưa bài, chỉnh sửa các lỗi (nếu có) cho HS. |
| **C. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG.** | |
| **\* Cách tiến hành:**  - GV khuyến khích HS suy nghĩ và nói theo cách của các em, viết câu lời giái rõ ràng theo cách suy nghĩ cua mình. | - HS đọc bài toán, nói cho bạn nghe bài toán cho biết gi, bài toán hỏi gì; suy nghĩ tìm câu trả lời cho bài toán đặt ra rồi trình bày phương án giai.  *Bài giải*  Trung bình mồi giờ xe máy đi được số ki-lô-mét là:  121 : 4 = 30,25 (km)  Trung bình mồi giờ ô tô di dược số ki-lô-mét là:  111:2 = 55,5 (km)  Trung bình mồi giờ ô tô đi được nhiều hơn xe máy số ki-lô-mét là:  55,5-30,25 = 25,25 (km) Đáp số: 25,25 km. |
| **\*Củng cố, dặn dò**  - Hôm nay, các em biết thêm được điêu gì?  - Khi đặt tính và tính, em nhắn bạn cần lưu ý những gì? | - HS trả lời  - HS nghe để thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG SAU TIẾT DẠY**

Tiết 3 TIẾNG VIỆT

**LUYỆN TỪ VÀ CÂU**: **ĐẠI TỪ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phát triển năng lực ngôn ngữ:**

Biết thế nào là đại từ, nhận ra được tác dụng của đại từ trong câu. Đặt được câu có đại từ.

1. **Phát triển năng lực văn học:**

Biết sử dụng đại từ để viết văn

**3 . Phẩm chất**

-Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ, có trách nhiệm trong học tập: Tích cực, chủ động trong các hoạt động học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Bài giảng PP.

- HS: SGK *Tiếng Việt 5,* tập một, VBT

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG: 5 phút**  - Hỏi: Dựa vào chức năng của từ, từ loại được phân thành mấy nhóm? Là những nhóm nào?  - Thế nào là danh từ / động từ / tính từ?  - GV nhận xét, tuyên dương.  - Giới thiệu bài mới | - 2-3 HS trả lời: Từ loại phân thành 3 nhóm. Danh từ, động từ, tính từ  - HS nêu định nghĩa  - HS chia sẻ, bổ sung  - HS lắng nghe, nhắc lại tên bài học. |
| **B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC: 12 phút** |  |
| **\* Hoạt động 1: Nhận xét**  - GV mời 1 HS đọc to yêu cầu bài  - Yêu cầu HS làm việc theo nhóm đôi, thảo luận để ghép đúng các từ vào nhóm phù hợp  - Mời trình bày  - GV nhận xét, tuyên dương, chốt KT  + Từ dùng để xưng hô: các từ *tôi*, *nó* (ý b).  + Từ dùng để thay thế cho các từ ngữ chỉ sự vật, hoạt động, trạng thái, đặc điểm, số lượng,…: từ *thế* (ý c) thay thế cho đặc điểm *rất quý* được nói tới ở câu trước đó.  + Từ dùng để hỏi: các từ *nào*, *đâu* (ý a).  **\* Hoạt động 2: Rút ra bài học**  - Vậy theo em, thế nào là đại từ?  - Nhận xét, chốt lại  - Mời HS rút ra bài học trong SGK  - Yêu cầu HS nhắc lại  - Nhận xét, tuyên dương | - 1 HS đọc yêu cầu và nội dung bài học  - HS làm việc nhóm 4  - Đại diện nhóm HS báo cáo kết quả  - Lớp chia sẻ, bổ sung cho bạn  - HS nối tiếp trả lời  - HS lắng nghe  - 2-3 HS đọc to nội dung bài học  - 2 HS nhắc lại mà không nhìn vào sách. |
| **C. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH - LUYỆN TẬP: 18 phút**  **\* Hoạt động 1: Nêu tác dụng của đại từ trong đoạn văn (BT1)**  - Mời HS nêu yêu cầu BT  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi để tìm ra tác dụng của đại từ.  - Mời trình bày  - Theo em thế nào là đại từ?  - GV nhận xét, tuyên dương. Chốt lại KT  + Trong câu a: Đại từ *chúng ta* dùng để xưng hô.  + Trong câu b: Đại từ *sao* dùng để hỏi.  + Trong đoạn văn c: Đại từ *chúng* dùng để chỉ *bọn trẻ*.  **\* Hoạt động 2: Đặt câu có đại từ (BT2)**  - Mời HS nêu yêu cầu của BT  - Yêu cầu HS làm việc cá nhân.  - Mời trình bày  - GV chia sẻ với HS, tuyên dương | - 1 HS đọc to yêu cầu và nội dung BT  - HS làm việc nhóm đôi  - Đại diện 3 nhóm trình bày. Lớp chia sẻ, bổ sung cho bạn.  - 2-3 HS trả lời  - 1 HS nêu yêu cầu BT  - HS làm việc cá nhân ra vở  - 3-5 HS trình bày bài  - HS chia sẻ, nhận xét |
| **D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**  - Hỏi: Qua bài đọc em biết thêm được điều gì?  **\* Củng cố, dặn dò**  - GV nhận xét tiết học, khen ngợi, biểu dương những HS tốt.  *- Dặn dò:*GV nhắc HS về nhà xem trước bài sa | - 2-3 HS nối tiếp trả lời. Lớp chia sẻ với bạn  - HS lắng nghe  - HS ghi nhớ để thực hiện ở nhà. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

***Thứ Sáu ngày 29 tháng 11 năm 2024***

**Tiết 1 TOÁN**

**BÀI 35: CHIA MỘT SỐ THẶP PHÂN CHO MỘT SỐ THẬP PHÂN (Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Biết cách đặt tính và thực hiện phép tính chia một số thập phân cho một số thập phân.

- Vận dụng giải quyết được một số bài toán thực tế liên quan đến phép chia một số thập phân cho một số thập phân.

**2. Năng lực:**

- Thông qua việc biết vận dụng phép chia một số thập phân cho một số thập phân để giải quyết vấn đề. HS có cơ hội dược phát triển NL giài quyết vấn đề toán học, NL tư duy và lập luận toán học.

- Thông qua việc sừ dụng ngôn ngữ toán học đề diễn tả cách tính, trao đổi, chia sẻ nhóm, HS có cơ hội được phát triển NL giao tiếp toán học.

**3. Phẩm chất:**

- Chăm chỉ trong tính toán và làm bài; trung thực trong đánh giá kết quả học tập cả bản thân, của bạn; có trách nhiệm trong hoạt động nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

**1. Giáo viên**

- Ti vi, máy tính, bài trình chiếu PPT.

- SGK, SGV Toán 5 tập 1 bộ sách Cánh Diều.

- Một số tình huống đơn giản có liên quan đến phép chia một số thập phân cho một số thập phân.

- Bảng phụ, máy chiếu.

**2. Học sinh**

- Bảng con.

- SGK, Vở Bài tập Toán 5 tập 1 bộ sách Cánh Diều.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG** | |
| - GV hướng dẫn HS hoạt động theo nhóm (bàn) và thực hiện lần lượt các hoạt động.  - GV nhận xét, tổng kết hoạt động. | - HS hoạt động theo nhóm (bàn) và thực hiện lần lượt các hoạt động sau:  + Quan sát bức tranh (trong SGK hoặc trên máy chiếu).  + Nói với bạn về vấn dề liên quan đến tình huống trong bức tranh.  Chẳng hạn, Voi nói: Một lô gô hình chừ nhật có diện tích là 5,72 em2, chiều rộng là 2,2 em. Tính chiều dài cua lô gô.  + Nêu phép tính: Tính 5,72 : 2.2 = ?  - HS nghe. |
| **B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC** | |
| **\* Cách tiến hành: 1. Tính 5,72 : 2,2 = ?**  - GV choi lại các bước thực hiện phép tính 5,72 : 2,2 = ?  - GV nêu một phép tính khác đề HS thực hiện trên bảng con. chăng hạn: 3,6 : 1,8.   1. GV tổ chức cho HS đọc quy tắc chia (cách làm tính chia) một sổ thập phân cho một số thập phàn nêu trong SGK. 2. GV nhấn mạnh:   Muốn chia một số thập phân cho một số thập phân, ta làm như sau:   * Đem xem có bao nhiêu chữ số ở phần thập phân của số chia thì chuyển dấu phẩy ở số bị chia sang bên phải bấy nhiêu chữ số. * Bỏ dấu phẩy ở số chia rồi thực hiện phép chia như chia cho số tự nhiên.   - GV nhận xét, đánh giá. | Học sinh thảo luận cách đặt tính và tính: đại diện nhóm nêu cách làm.   * Đặt tính chia. * Chuyển thành phép chia cho số tự nhiên:   + Phần thập phân của số chia 2,2 có một chữ số.  + Chuyển dấu phẩy cùa số bị chia và số chia sang bên phải một chữ số, ta được: 5,72 : 2,2 = 57.2 : 22.  + Thực hiện phép chia 57,2 : 22.  - HS đọc quy tắc chia (cách làm tính chia) một sổ thập phân cho một số thập phần nêu trong SGK.  - HS lắng nghe. |
| **C. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH, LUYỆN TẬP** | |
| **\* Cách tiến hành:**  **Bài 1.** |  |
| - GV gọi HS đọc yêu cầu bài tập 1. | - HS **đọc** yêu cầu bài tập 1. |
| - GV yêu cầu HS **xác định** việc cần làm. | - Tinh nhấm rồi viết kết quà của phép tính. |
| - GV hướng dẫn HS chia sẻ bài làm với bạn.  - GV tạo cơ hội cho HS được tương tác tích cực. | - HS thực hiện các thao tác:  + Đặt tính chia.  + Chia một số thập phân cho một số thập phân.  + Sir dụng phép nhân đề kiểm tra lại kết quà.  - HS tự làm các bài tập cho trong SGK. rồi đối vở kiểm tra chéo, nói cách làm cho bạn nghe. |
| **D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG** | |
| **Cách tiến hành** |  |
| **\*Củng cố, dặn dò**  - Hôm nay. các em biết thêm được điều gì?  - Khi đặt tính và tính, em nhắn bạn cần lưu ý những gì? | - HS trả lời  - HS nghe để thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG SAU TIẾT DẠY**

Tiết 3LỊCH SỬVÀ ĐỊA LÝ

**Bài 10: TRIỀU TRẦN VÀ KHÁNG CHIẾN CHỐNG MÔNG - NGUYÊN (Tiết 2)**

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực tìm hiểu lịch sử và địa lý:**

- Sưu tầm và giới thiệu được một số tư liệu lịch sử (câu chuyện, văn bản, tranh ảnh,...) liên quan đến Triều Trần và kháng chiến chống Mông - Nguyên.

- Trình bày được những nét chính về lịch sử Việt Nam thời nhà Trần thông qua

các câu chuyện về một số nhân vật lịch sử.

1. **Năng lực vận dụng kiến thức kĩ năng đã học:**

* - Kể lại được chiến thắng Bạch Đằng có sử dụng tư liệu lịch sử (lược đồ, tranh  
   ảnh, câu chuyện về Trần Quốc Tuấn đánh giặc trên sông Bạch Đằng,. ..).

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất chăm chỉ: HS chủ động hoàn thành các nhiệm vụ học tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: HS có trách nhiệm với công việc chung của nhóm.

- Phẩm chất trung thực: trung thực trong thực hiện giải bài tập, thực hiện nhiệm vụ, ghi chép và rút ra kết luận.

- Yêu thích môn học, sáng tạo, có niềm hứng thú, say mê tìm tòi khoa học.

- Nhân ái, tôn trọng, giúp đỡ bạn cùng tiến bộ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. GV:**

* Lược đồ, hình ảnh, phiếu học tập liên quan đến bài tập.
* Máy tính, máy chiếu (nếu có).

**2. HS:**

- SGK, bút dạ.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | |
| **A. Hoạt động khởi động** | | |
| - GV cho HS chia sẻ:  + Triều Trần thành lập năm nào?  + Nêu một số điều em biết về Triều Trần.  - GV cho nhận xét và giới thiệu bài. | - HS chia sẻ.  - HS lắng nghe. | |
| **B. Hoạt động khám phá kiến thức:** | | |
| **Kể lại chiến tháng Bạch Đằng có sử dụng tư liệu lịch sử**   * Bước 1: GV hướng dẫn HS chia nhóm, đọc thông tin, quan sát lược đồ trong SGK trang 46 - 48 kể lại chiến thắng Bạch Đằng thông qua việc hoàn thành sơ đồ diễn biến sau: * Bước 2: Đại diện các nhóm báo cáo sản phẩm. Các nhóm còn lại nhận xét,   *■/*  - Bước 3: GV nhận xét, tổng kết theo gợi ý sản phẩm ở bước 2. | | - HS làm việc nhóm:  A close-up of a message  Description automatically generated  A screenshot of a computer  Description automatically generated  - HS lắng nghe, nhận xét, góp ý.  - HS lắng nghe |
| **C. Hoạt động thực hành, luyện tập** | | |
| **3. Luyện tập .**  - Bước 1: GV hướng dẫn HS làm việc theo cặp, thực hiện nhiệm vụ ở mục Luyện tập.  Vẽ sơ đồ tư duy các thông tin cơ bản về nhà Trần.  - Bước 2: Đại diện các cặp trinh bày kết quả thảo luận theo gợi ý.  - Bước 3: GV nhận xét, tổng kết theo sản phẩm gợi ý ở bước 2 của hoạt động.  - GV dặn HS xem và chuẩn bị trước bài sau. | - làm việc theo cặp:  A diagram of a company  Description automatically generated  - HS chia sẻ trước lớp, HS khác bổ sung cho bạn.  - HS lắng nghe. | |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

Tiết 4 TIẾNG VIỆT

**BÀI VIẾT 2**

**VIẾT ĐOẠN VĂN NÊU Ý KIẾN VỀ MỘT HIỆN TƯỢNG XÃ HỘI**

**(Tìm ý, sắp xếp ý)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phát triển năng lực ngôn ngữ:**

**-** Biết tìm ý (thể hiện ý kiến đồng ý, không đồng ý; tìm các lí do thuyết phục) cho đoạn văn nêu ý kiến về một hiện tượng xã hội.

**2**.**Phát triển năng lực văn học :**

   - HS tìm được ý cho đề văn nêu ý kiến mà mình đã chọn. Sắp xếp các ý theo trình tự phù hợp, thuyết phục người nghe.

- Biết sắp xếp ý một cách phù hợp.

**3. Phẩm chất**

- Bồi dưỡng tình cảm, cảm xúc lành mạnh, suy nghĩ tích cực.

-Có suy nghĩ và cách ứng xử đúng đắn trong một số tình huống cụ thể. VD: không cùng chung một ý kiến, quan điểm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Tranh minh hoạ về hiện tượng xã hội, bài giảng PP.

- HS: SGK *Tiếng Việt 5,* tập một, VBT, ý kiến về vấn đề trong bài

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG: 3 phút**  - Nêu cấu tạo của đoạn văn nêu ý kiến về một hiện tượng xã hội.  - GV nhận xét, tuyên dương  - Giới thiệu bài mới | - 2-3 HS nêu  - HS chia sẻ với bạn  - HS lắng nghe, nhắc lại tên bài học. |
| **B. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH – LUYỆN TẬP:30 phút** | |
| **\* Hoạt động 1: Tìm ý**  - Mời HS nêu yêu cầu bài  - Hỏi: Em chọn đề nào để trình bày ý kiến?  - Tổ chức cho HS ngồi thành nhóm đôi (2 bạn chọn cùng đề là một nhóm)  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi để tìm ý và trình bày ý kiến theo gợi ý  - Mời trình bày  - GV nhận xét, tuyên dương. | - 1 HS đọc to yêu cầu và gợi ý  - HS nối tiếp trả lời  - HS ngồi theo nhóm  - HS làm việc nhóm đôi  - Đại diện 2 nhóm trình bày. Lớp chia sẻ, bổ sung cho bạn. |
| Trong quá trình HS trình bày ý kiến, GV có thể đặt thêm một số câu hỏi gợi ý như:  **Với đề 1:**  a) Theo em, học sinh tiểu học nên hay không nên mang điện thoại tới trường?  b) Những lí do nào khiến em có ý kiến như vậy?VD:  - Học sinh tiểu học nên mang điện thoại tới trường vì:  + Ngoài giờ học, có những lúc cần liên lạc với cha mẹ, người thân.  + Rèn thói quen giữ gìn, quản lí đồ dùng.  + …  - Học sinh tiểu học không nên mang điện thoại tới trường vì:  + Có thể lén sử dụng điện thoại trong giờ học, làm lớp học mất trật tự, bản thân mất tập trung.  + Có thể làm rơi / mất / làm hỏng điện thoại.  + …  c) Em khẳng định lại ý kiến như thế nào để tránh lặp lại với câu ở đầu đoạn?  **Với đề 2:**  a) Ý kiến của em về việc một số HS tiểu học rủ nhau bơi lội ở sông, suối hoặc ao, hồ. Với hiện tượng này, HS cần thể hiện được nhận thức đúng là không nên, vì tiềm ẩn nhiều nguy hiểm, không an toàn.  b) Những lí do nào khiến em có ý kiến như vậy? VD:  - Học sinh tiểu học không nên bơi lội ở sông suối hoặc ao, hồ vì:  + Không an toàn, có thể nguy hiểm đến tính mạng.  + Mất vệ sinh, dễ gây bệnh ngoài da nếu nguồn nước bị ô nhiễm.  + …  c) Em khẳng định lại ý kiến như thế nào để tránh lặp lại với câu ở đầu đoạn? | |
| **\* Hoạt động 2: Sắp xếp ý**  - GV hướng dẫn HS sắp xếp ý theo gợi ý SGK  - Yêu cầu HS làm việc cá nhân ra vở.  - GV bao quát và giúp đỡ HS khó khăn.  - Mời trình bày  - GV chia sẻ với HS, tuyên dương. | - HS lắng nghe  - HS làm việc cá nhân ra vở  - 2-3 HS trình bày bài  - HS chia sẻ, nhận xét |
| **C. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG : 5 phút** | |
| - Hỏi: Đoạn văn nêu ý kiến gồm mấy phần, là những phần nào?  **\* Củng cố, dặn dò**  - GV nhận xét tiết học, khen ngợi, biểu dương những HS tốt.  *- Dặn dò:*GV nhắc HS về nhà xem trước bài sau | - 2-3 HS nối tiếp trả lời. Lớp chia sẻ với bạn  - HS lắng nghe  - HS ghi nhớ để thực hiện ở nhà. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

**Buổi chiều**

Tiết 1 KHOA HỌC

**ÔN TẬP CHỦ ĐỀ NĂNG LƯỢNG**

***(1 tiết)***

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực nhận thức khoa học tự nhiên**

-Hệ thống lại những kiến thức đã học về Chủ đề Năng lượng.

**2. Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học**

-Dựa vào kiến thức về năng lượng giải thích một số hiện tượng trong cuộc sống.

-Vận dụng kiến thức, kĩ năng về năng lượng vào thực tiễn.

-Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo thông qua thiết kế sơ đồ tư duy, bộ sưu tập dụng cụ, thiết bị tiết kiệm năng lượng.

**3. Phẩm chất**

-Trách nhiệm: Cẩn thận, tuân thủ các quy định an toàn về sử dụng năng lượng và có ý thức tiết kiệm năng lượng.

-Trung thực trong báo cáo kết quả thảo luận.

-Chăm chỉ: Ham hiểu biết, tìm hiểu về các nguồn năng lượng, vai trò của chúng và vận dụng kiến thức về năng lượng vào cuộc sống.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1.Giáo viên:**

– SGK Khoa học 5, tranh ảnh về một số phương tiện, máy móc, hoạt động sử dụng các nguồn năng lượng.

**2.Học sinh**

– VBT Khoa học 5 ; giấy A3, bút màu

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **A.Khởi động** |  |
| – GV tổ chức cho HS tham gia trò chơi “Ai tinh mắt”. GV thông báo thể lệ: Các em hãy sắp xếp các chữ cái gợi ý thành từ hoặc cụm từ có nghĩa.  I/G/Ó  Ặ/T/I/M/T/Ờ/R  Ệ/Đ/N/I  T/H/C/Ố/Ấ/T/Đ  Ư/N/C/Ả/Ớ/H/C/Y  – GV dẫn dắt vào bài học: “Ôn tập chủ đề Năng lượng”. | – HS tham gia trò chơi.  GIÓ  MẶT TRỜI  ĐIỆN  CHẤT ĐỐT  NƯỚC CHẢY  – HS lắng nghe. |
|  |  |
| **B.LUYỆN TẬP - THỰC HÀNH** | |
| ***Hoạt động 1: Hoàn thành sơ đồ hệ thống lại một số kiến thức đã học về chủ đề Năng lượng*** | |
| **-**GV cho HS đọc và xác định yêu cầu của bài tập 1. | **-** HS đọc và xác định yêu cầu của bài tập 1. |
| -GV chia lớp thành các nhóm 6 HS và yêu cầu các nhóm lựa chọn một loại năng lượng và viết, vẽ những điều đã học được về lại Năng lượng theo gợi ý trong SGK trang 38 vào giấy khổ A2. GV lưu ý HS có thể sử dụng bút màu sáp để trình bày rõ ràng và đẹp mắt.  -GV yêu cầu các nhóm dán sản phẩm của nhóm xung quanh lớp.  -GV tổ chức cho HS di chuyển quanh lớp học để xem sản phẩm của các nhóm.  -GV mời 5 nhóm tương ứng với 5 loại năng lượng trình bày về sản phẩm của nhóm mình trước lớp .  -GV tổ chức cho các nhóm nhận xét lẫn nhau. | -HS chia nhóm và thực hiện nhiệm vụ.  -Các nhóm dán sản phẩm xung quanh lớp.  -HS thực hiện nhiệm vụ.  -Đại diện hai nhóm trình bày.  -Các nhóm khác nhận xét và bổ sung (nếu có). |
| -GV nhận xét chung, khen ngợi các nhóm có sản phẩm đẹp, khoa học và thể hiện đầy đủ nội dung đã học trong chủ đề Năng lượng. | -HS lắng nghe. |
| − GV giúp HS hệ thống lại các kiến thức đã học bằng cách dán phần bài làm của các nhóm HS vào phần ô thích hợp của bảng.    Bài làm của nhóm  Bài làm của nhóm  Bài làm của nhóm  Bài làm của nhóm  Bài làm của nhóm | -HS quan sát.  -2-3 HS đọc lại bảng. Cả lớp lắng nghe. |
| ***Hoạt động* 2: *Tìm hiểu việc nên làm* và *không nên làm để giảm* tác *hại đối với môi trường hoặc* để *phòng tránh tai nạn* khi *sử dụng các loại chất đốt*** | |
| **-**GV cho HS đọc và xác định yêu cầu của bài tập 2. | **-** HS đọc và xác định yêu cầu của bài tập 2. |
| - GV tổ chức cho HS làm việc cá nhân, sau đó trao đổi trong nhóm. | HS làm việc cá nhân, sau đó trao đổi trong nhóm. |
| - GV yêu cầu các nhóm chia sẻ kết quả. | -Đại diện nhóm chia sẻ kết quả |
| - GV giúp HS hệ thống lại các kiến thức về việc nên làm và không nên làm để giảm tác hại đối với môi trường hoặc để phòng tránh tai nạn khi sử dụng các loại chất đốt. | - Cả lớp lắng nghe. |
| ***Hoạt động 3: Tự đánh giá và đề xuất việc làm sử dụng thiết bị, máy móc dùng điện* an *toàn và tiết kiệm điện*** | |
| **-**GV cho HS đọc và xác định yêu cầu của bài tập 3. | **-** HS đọc và xác định yêu cầu của bài tập 3. |
| -GV cho HS làm việc cá nhân tự đánh giá và đề xuất việc làm sử dụng thiết bị, máy móc dùng điện an toàn và tiết kiệm điện. | - HS sử dụng bảng để trình bày kết quả. |
|  | - HS chia sẻ với bạn bên cạnh về việc tự đánh giá của em. |
| -GV yêu cầu một số HS báo cáo kết quả. | - HS báo cáo kết quả. |
| -GV nhắc các em từ kết quả đánh giá, đưa ra và thực hiện biện pháp để khắc phục những điểm còn hạn chế giúp sử dụng thiết bị, máy móc dùng điện an toàn và tiết kiệm điện. | -HS lắng nghe để ghi nhớ thực hiện |
| **C.VẬN DỤNG** | |
| -GV hỏi: | -HS trả lời câu hỏi của GV: |
| -Vì sao con người ngày càng quan tâm khai thác và sử dụng các nguồn năng lượng mặt trời, gió và nước chảy? | -Vì đó là nguồn năng lượng sạch và là nguồn năng lượng không bị cạn kiệt. |
| -Nên và không nê n làm gì để tránh lãng phí khi sư dụng năng lượng điện? | -Chỉ cần dùng điện khi cần thiết, ra khỏi nhà nhớ tắt đèn, quạt, ti vi, máy lạnh, …  -Tiết kiệm điện khi đun nấu, sưởi, là (ủi) quần áo (vì những việc này cần nhiều năng lượng điện) |
| **\*Củng cố, dặn dò:** |  |
| -Về nhà làm các câu 1 - 4, Bài Ôn tập chủ đề Năng lượng trong VBT. | -HS lắng nghe, ghi nhớ và thực hiện ở nhà. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

**Tiết 2** CỦNG CỐ KIẾN THỨC

**ÔN LUYỆN TOÁN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1.Kiến thức kĩ năng**

- Củng cố về thực hiện các phép tính số thập phân.

- Vận dụng giải quyết được một số bài toán thực tế liên quan đến các phếp tính đã học về số thập phân.

**2. Năng lực**

-Năng lực tư duy toán học: Vận dụng các kiến thức đã học về số thập phân để giải quyết vấn đề các bài toán liên quan.

Năng lực giao tiếp toán học: Thông qua việc sử dụng ngôn ngữ toán học để trao đổi giải quyết tốt các bài toán có liên quan đến các phếp tính về số thập phân .

**3. Phẩm chất:**

- Chăm chỉ trong tính toán và làm bài.

- Trung thực trong đánh giá kết quả học tập cả bản thân, của bạn; có trách nhiệm trong hoạt động nhóm.

**II. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**HĐ 1: Hướng dẫn làm bài tập**

Bài 1: . Đặt tính rồi tính

21,63 x 2,5 = 26,64 : 37 =

2318,72 + 146 = 452,86 – 327 =

42 – 31,08 427,58+ 24,7

**Bài 2: Tính bằng cách thuận tiện**

164,7 x 0,91 – 64,7 x 0,91=

2.5 x 12,5 x 8 x 0,4=

(2,8 + 1,6) x 0,5 : 2 =

**HĐ 2: Chấm, chữa bài**

Tiết 3 HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

**SINH HOẠT LỚP: TÌM HIỂU CÁCH SỬ DỤNG BÌNH CỨU HỎA**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực thích ứng với cuộc sống**

**- HS bước đầu biết cách sử dụng bình cứu hỏa**

**- Nêu được những điều cần lưu ý khi sử dụng bình cứu hỏa**

**2. Năng lực thiết kế tổ chức và hoạt động**

- Tham gia thiết kế và tổ chức hoạt động xử lý các tình huống.

**3. Phẩm chất**

- Nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC**

**1. Giáo viên: Bình cứu hỏa**

**2. Học sinh:**

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY –HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG** | |
| **Cách tiến hành**  - Tổ chức cho HS vận động theo bài hát: *Lớp chúng ta đoàn kết* | - HS thực hiện. |
| **B. HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ** | |
| **Cách tiến hành**  **- GV cho học sinh xem vi deo** [https://youtu.be/Nbd11XM3yhM?si= LzvTM1JO4omg-ZNL](https://youtu.be/Nbd11XM3yhM?si=%20%20LzvTM1JO4omg-ZNL)  **+ Trong vi deo chú CSPCCC giới thiệu với cá em vật dụng gì?**  **+ Bình cứu hóa gồm có những bộ phận nào?**  **+ Các bước sử dụng bình cứu hỏa như thế nào?**  - GV tổ chức cho học sinh thực hành  - GV cho học sinh thỏa luận những điều cần lưu ý khi sử dụng bìn cứu hỏa?  -GV kết luận | **- HS theo dõi, lắng nghe.**  **- HS trả lời.**  **+ Bình cứu hỏa**  + Vỏ bình: thân hình trụ bằng thép sơn màu đỏ đúc nguyên khối  + Cổ bình: ren ngoài kết nối cụm van xả có thể tháo rời để bảo trì  + Cụm mỏ vịt: hay còn gọi là cụm van xả để thao tác sử dụng bình  + Chốt an toàn: Để bảo vệ tránh trẻ con nghịch hoặc va chạm gây tự phun  + Dây loa phun: Điều hướng dập lửa với một đoạn dây dẫn và loa phun  + Đồng hồ áp: Dùng nhận biết áp suất bên trong bình và cũng để biết bình còn hoạt động được không  + Ti bình: bằng đồng nằm bên trong cụm mỏ vịt có chức năng khóa bột  + Ống dẫn: bên trong bình kết nối với ti đồng để dẫn bột từ bên trong ra từ tận đáy  + Bột khô: là thành phần bột hóa chất kháng lửa, thành phần chính dập cháy trực tiếp  -HS thực hành  -HS nêu  1. Chữa cháy theo hướng quay lưng lại lối thoát.  2. Trong quá trình chữa cháy, tuyệt đối không dùng tay cầm trực tiếp phần vòi xịt, không phun CO2 vào người vì CO2 rất lạnh, có thê gây bỏng.  3. Bình chữa cháy phải được đặt ở những nơi râm mát và dễ lấy thuận tiện khi sử dụng  4. Ba tháng kiểm tra lượng khí trong bình 1 lần bằng cách cân cả bình, lấy tổng khối lượng trừ đi khối lượng bình. Nếu lượng CO2 ít hơn lượng ban đầu thì bình đã rò rỉ, cần khắc phục nhanh.  5. Thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng nếu thấy các bộ phận bình hỏng hóc: loa phun, vòi phun, van, khóa… |
| **C. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG** | |
| **Cách tiến hành**  **- GV mời HS chia sẻ cảm xúc sau khi tham gia tìm hiểu cách sử dụng bình cứu hỏa với bạn?**  **- GV hướng dẫn HS tự đánh giá kết quả đã đạt được sau khi tham gia các hoạt động của chủ đề An toàn và tự chủ trong cuộc sống**  **- GV hướng dẫn HS chuẩn bị bài 13** | - **HS chia sẻ cảm xúc trước lớp.**  **- HS hoàn thành Phiếu tự đánh giá sau chủ đề.**  **- HS lắng nghe, chuẩn bị.** |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**